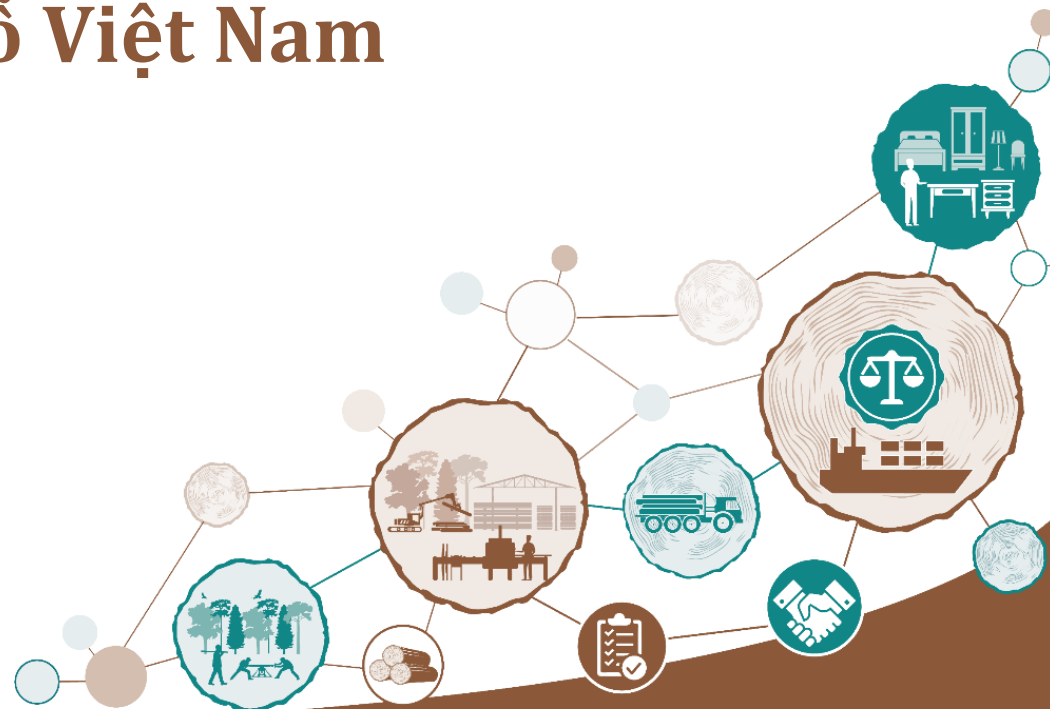




Implemented by  
**giz** Deutsche Gesellschaft  
für Internationale  
Zusammenarbeit (GIZ) GmbH



# Tài liệu tập huấn về trách nhiệm giải trình dành cho doanh nghiệp gỗ Việt Nam



**Xuất bản bởi**

Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH,

**Thay mặt**

Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển (BMZ), CHLB Đức

**Văn phòng Đăng ký**

Bonn and Eschborn, Đức

**Dự án**

Hỗ trợ thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện VPA/FLEGT tại Việt Nam

**Thời gian xuất bản**

2025

**Chỉ đạo Nội dung**

Anja Barth – Cố vấn trưởng Dự án

**Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm**

Những nội dung, diễn giải, các kết quả phân tích, và các khuyến nghị trong tài liệu này dựa trên những thông tin thu thập bởi GIZ, tư vấn, đối tác của GIZ, và những người cung cấp thông tin và dữ liệu, và không nhất thiết phải đại diện cho quan điểm của GIZ, BQLDALN trực thuộc ECUE, hoặc BMZ. Những cơ quan, đơn vị này từ chối chịu trách nhiệm pháp lý đối với việc sử dụng tài liệu này và các thông tin được cung cấp trong tài liệu bởi các cá nhân và tổ chức khác, cũng như bất kỳ tổn thất nào là kết quả của hành động đó.

## Quyền và Giấy phép

Tài liệu và nội dung này được chuẩn bị bởi các Dự án Forest and Biodiversity của Deutsche Gesellschaft für Internationale Zusammenarbeit (GIZ) GmbH phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (BNN&PTNT). Tài liệu này được coi là Tài nguyên Giáo dục Mở (OER) và được cấp phép theo Giấy phép Creative Commons (1)



Giấy phép CC-BY-ND (Trích nguồn – Không phái sinh)

Giấy phép này cho phép người sử dụng sao chép và phân phối tài liệu ở bất kỳ định dạng hoặc phương tiện nào, chỉ với điều kiện không sửa đổi nội dung và phải trích nguồn tác giả. Giấy phép cũng cho phép sử dụng với mục đích thương mại.

CC BY-ND bao gồm các yếu tố sau:



BY: Phải trích rõ nguồn tác giả.

Vui lòng trích dẫn tài liệu như sau: GIZ & BNN&PTNT. 2025. *Tập huấn về trách nhiệm giải trình trong lĩnh vực lâm nghiệp cho doanh nghiệp hội viên HAWA*. Giấy phép: Creative Commons Attribution CC-BY-ND.



ND: Không được phép chỉnh sửa, thay đổi hoặc phái sinh từ tác phẩm gốc.

## Dịch thuật

Nếu tạo bản dịch của tài liệu này, vui lòng thêm tuyên bố sau cùng với phần trích dẫn nguồn:

Bản dịch này không được thực hiện bởi GIZ & BNN&PTNT và không nên được xem là bản dịch chính thức của GIZ & BNN&PTNT. GIZ & BNN&PTNT không đảm bảo tính chính xác, độ tin cậy, đầy đủ của bản dịch này, và không chịu trách nhiệm về bất kỳ nội dung hoặc lỗi nào trong bản dịch. Phiên bản gốc bằng ngôn ngữ gốc là phiên bản có giá trị pháp lý và xác thực.

## Lưu ý về mục đích thương mại

Tài liệu này được phát triển với nguồn tài trợ từ Bộ Hợp tác Kinh tế và Phát triển Liên bang Đức (BMZ). Do đó, tài liệu không nên được sao chép, sử dụng hoặc bán với mục đích chính là thu lợi thương mại.

Mọi thắc mắc liên quan đến quyền và giấy phép, vui lòng liên hệ Văn phòng GIZ tại Hà Nội qua [giz-vietnam@giz.de](mailto:giz-vietnam@giz.de).

(1) <https://creativecommons.org>



---

**Phần mở đầu**

---

**Giới thiệu lớp tập huấn**

## Mục tiêu của lớp tập huấn

- Giới thiệu các yêu cầu của quốc tế về gỗ hợp pháp và trách nhiệm giải trình (FLEGT, EUTR, VPA, EUDR, Luật Lacey, Thỏa thuận 301)
- Giới thiệu Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS)
- Hướng dẫn cách xây dựng Hệ thống trách nhiệm giải trình (DDS) cho DN



# Đặc điểm của khóa tập huấn



**Lớp tập huấn chuyên sâu**



**Tập trung vào quá trình và các chi tiết kỹ thuật hoàn chỉnh**



**Bạn cùng lớp là nguồn tham khảo**



- **Yêu cầu làm việc nhóm**
- **Làm việc chăm chỉ**
- **Hăng hái tham gia**

# Chương trình tập huấn

Thời gian	Ngày 1
08:00-08:30	Đăng ký đại biểu
08:30-09:00	Giới thiệu lớp tập huấn
09:00-09:45	Các yêu cầu quốc tế về gỗ hợp pháp và trách nhiệm giải trình (EUTR, VPA/FLEGT, EUDR, Luật Lacey, Thỏa thuận 301)
09:45-10:00	Giải lao
10:00-10:30	Mối quan hệ giữa truy suất nguồn gốc và trách nhiệm giải trình
10:30-12:00	Truy xuất nguồn gốc
12:00-13:30	Nghỉ trưa
13:30-15:00	Xác minh tuân thủ
15:00-15:15	Giải lao
15:15-16:15	Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp của Việt Nam (VNTLAS)
16:15-16:30	Tổng kết ngày 1

# Chương trình tập huấn

Thời gian	Ngày 2
08:00-08:30	Tiếp đón đại biểu
08:30-08:45	Ôn tập nội dung ngày 1
08:45-10:15	Hướng dẫn sử dụng WoodID
10:15-10:30	Giải lao
10:30-12:00	Các yếu tố cần thiết và các bước xây dựng Hệ thống trách nhiệm giải trình
12:00-13:30	Nghỉ trưa
13:30-14:00	Hoạt động khởi động đầu giờ
14:00-14:45	Các công cụ hỗ trợ thực hiện Trách nhiệm giải trình
14:45-15:00	Giải lao
15:00-16:00	Lập kế hoạch xây dựng/ cải tiến hệ thống DDS
16:00-16:30	Đánh giá và tổng kết lớp tập huấn

## Giới thiệu đại biểu

Vui lòng giới thiệu về anh/chị cho cả lớp

Họ tên

Vị trí, công ty

Mong muốn từ lớp  
tập huấn



---

## Phần 1.

---

# Các yêu cầu của quốc tế về gỗ hợp pháp và trách nhiệm giải trình

# Mục tiêu của Phần I

Sau phần này, học viên sẽ:

- Hiểu được các yêu cầu chính của EUTR, VPA/FLEGT, EUDR, Luật Lacey, Thỏa thuận 301
- Hiểu được thế nào là gỗ hợp pháp theo các quy định trên
- Hiểu được trách nhiệm giải trình bao gồm những nội dung gì



# Thảo luận nhóm

Nhóm 1. FLEGT, EUTR, VPA	Nhóm 2 & nhóm 3. EUDR	Nhóm 4. Luật Lacey, Thỏa thuận 301
<ol style="list-style-type: none"><li>1. Anh chị hiểu như thế nào về FLEGT, EUTR, VPA?</li><li>2. Thế nào là gỗ hợp pháp?</li><li>3. Trách nhiệm giải trình trong EUTR gồm những nội dung gì?</li><li>4. DN gỗ Việt Nam cần làm gì để tuân thủ VPA/FLEGT?</li></ol>	<ol style="list-style-type: none"><li>1. EUDR là gì?</li><li>2. EUDR bao gồm những quy định chính nào?</li><li>3. Trách nhiệm giải trình trong EUDR gồm những nội dung gì?</li><li>4. DN gỗ Việt Nam cần làm gì để đáp ứng EUDR?</li></ol>	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Luật Lacey có quy định gì liên quan đến gỗ và sản phẩm gỗ?</li><li>2. Theo Thỏa thuận 301, Việt Nam và Hoa Kỳ có những trách nhiệm gì?</li><li>3. DN gỗ Việt Nam cần làm gì để đáp ứng Luật Lacey và Thỏa thuận 301?</li></ol>

- HV chia nhóm thảo luận theo 3 chủ đề ở trên (30p)
- Mỗi nhóm cử đại diện trình bày kết quả thảo luận (10p)

---

# Phần 1.1.

---

**FLEGT, EUTR,  
VPA**



# Kế hoạch hành động FLEGT

- FLEGT là viết tắt của Thực thi luật lâm nghiệp, quản trị rừng và thương mại lâm sản
- Được thông qua năm 2003 nhằm
  - Thúc đẩy **quản lý rừng bền vững**
  - Cải thiện **quản trị rừng** ở các nước đang phát triển
  - **Ngăn chặn gỗ khai thác trái phép** vào thị trường EU
  - Tăng nhu cầu đối với gỗ được khai thác từ các khu rừng được **quản lý có trách nhiệm**
- Sử dụng kết hợp các biện pháp từ cả **phía cung** và **phía cầu**



# Kế hoạch hành động FLEGT

Sáng kiến

Công cụ

Đặc điểm chính

Kế hoạch hành động FLEGT (2003)

Phía cầu

Quy chế gỗ của EU (EUTR) (2013)

Củng cố

Phía cung

Hiệp định đối tác tự nguyện (VPA)

- Tập trung vào các quốc gia nhập khẩu tại EU
- Một đạo luật mà các nhà nhập khẩu phải tuân thủ

- Hiệp định thương mại song phương
- Không phải là đạo luật mà chỉ là thỏa thuận tự nguyện
- Nếu được phê chuẩn, sẽ có tính ràng buộc pháp lý
- Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp (TLAS)
- Giấy phép FLEGT
- Đối tượng chính là gỗ nhiệt đới

# Quy chế Gỗ của EU (EUTR)



## Do you deal in wood?

Have you heard? On 3 March 2013, an EU Timber Regulation (EUTR) comes into effect to stop the placing of illegally logged wood on the EU market.



<http://ec.europa.eu/EUTR2013>



- Ban hành tháng 10/2010 và có hiệu lực ngày 3/3/2013
- **Nội dung chính**
  - **Cấm XK gỗ khai thác bất hợp pháp** vào thị trường EU
  - Nhà nhập khẩu EU phải thực hiện **trách nhiệm giải trình** về nguồn gốc gỗ
  - Các DN có trách nhiệm **truy xuất nguồn gốc gỗ** trong chuỗi cung ứng

# Quy chế Gỗ của EU (EUTR)

## Gỗ hợp pháp theo EUTR là gì?

Là gỗ được khai thác tuân thủ quy định pháp luật hiện hành của quốc gia khai thác gỗ.

Gỗ và SPG có giấy phép **FLEGT** và **CITES** được coi là gỗ khai thác hợp pháp, **KHÔNG** phải làm trách nhiệm giải trình khi NK vào EU.

**Giấy phép FLEGT** được cấp bởi các quốc gia đã kết thúc đàm phán **Hiệp định VPA/FLEGT** với EU và đã vận hành **Hệ thống Bảo đảm Gỗ Hợp pháp**.

# Hiệp định VPA/FLEGT giữa EU và Việt Nam

- Ban hành ngày 19/10/2018 và có hiệu lực ngày 01/06/2019
- Mục đích: nhằm thiết lập **khung pháp lý** đảm bảo tất cả G&SPG xuất khẩu từ Việt Nam sang EU là hợp pháp
- Hiệp định thương mại có tính chất **ràng buộc pháp lý**

## Cam kết của Việt Nam

- **Loại bỏ hoàn toàn gỗ bất hợp pháp** khỏi chuỗi cung ứng gỗ của VN
- Thiết lập và vận hành Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (**VNTLAS**)
- Cấp giấy phép **FLEGT** cho thị trường EU

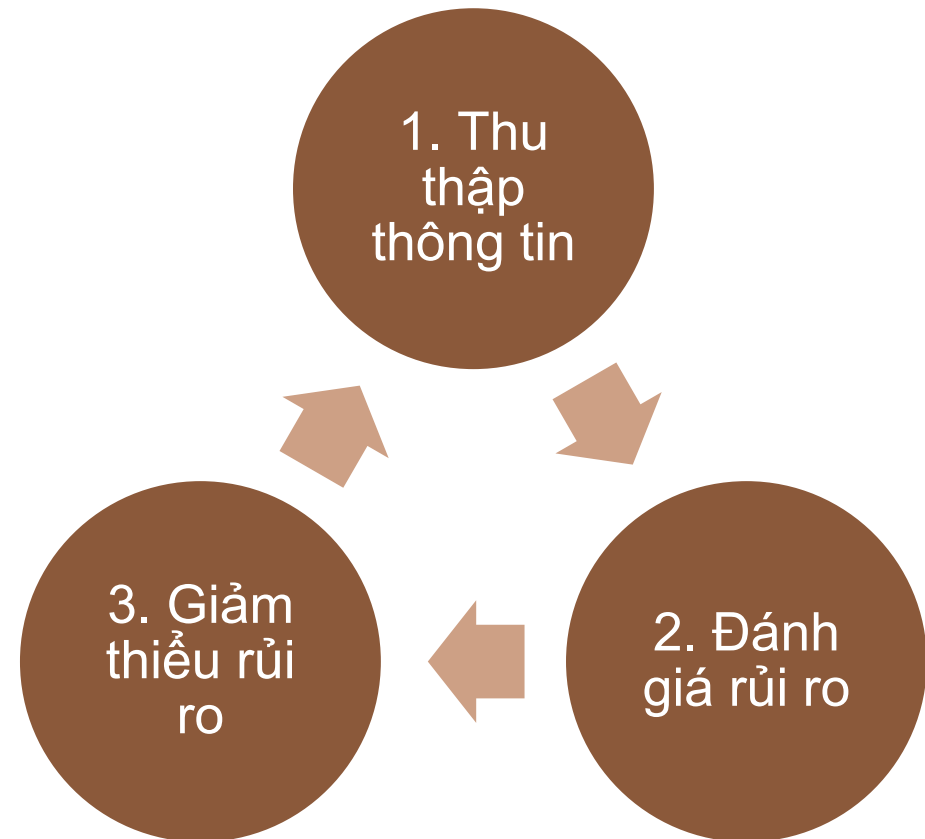
## Lợi ích

- Các lô hàng có giấy phép **FLEGT** của VN khi nhập khẩu vào EU **KHÔNG** phải thực hiện trách nhiệm giải trình về nguồn gốc gỗ hợp pháp theo Quy chế gỗ của EU (EUTR 995)

## Các bước thực hiện Trách nhiệm giải trình

*“Nhà nhập khẩu phải chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của lô gỗ nhập khẩu theo quy định pháp luật có liên quan của quốc gia khai thác thông qua việc thực hiện **Trách nhiệm giải trình về nguồn gốc gỗ hợp pháp, bao gồm thu thập thông tin, đánh giá rủi ro và giảm thiểu bất cứ rủi ro nào đã được xác định**”*

*Phụ lục V của VPA/FLEGT*



# Định nghĩa gỗ hợp pháp

## Theo EUTR



Quyền khai thác hợp pháp



Chi trả cho quyền khai thác



Khai thác gỗ



Quyền của các bên thứ ba



Thương mại & Hải quan

## Theo VPA (Phụ lục 5)

- Nguyên tắc I: Khai thác gỗ trong nước tuân thủ các quy định về quyền sử dụng đất, quyền sử dụng rừng, quản lý, môi trường và xã hội
- ~~Nguyên tắc II: Tuân thủ các quy định về xử lý gỗ tịch thu~~
- Nguyên tắc III: Tuân thủ các quy định về nhập khẩu gỗ
- Nguyên tắc IV: Tuân thủ các quy định về vận chuyển và buôn bán gỗ
- Nguyên tắc V: Tuân thủ các quy định về chế biến gỗ
- Nguyên tắc VI: Tuân thủ các quy định về xuất khẩu
- Nguyên tắc VII: Tuân thủ các quy định về thuế và lao động

# Định nghĩa gỗ hợp pháp theo VPA/FLEGT

**Nguyên tắc I: Khai thác gỗ trong nước tuân thủ các quy định về quyền sử dụng đất, quyền sử dụng rừng, quản lý, môi trường và xã hội**

Tiêu chí 3: Tuân thủ các quy định về khai thác chính, tận dụng, tận thu gỗ rừng trồng sản xuất

- Quyền sử dụng đất, sử dụng rừng
- Tư cách pháp nhân
- Bảo vệ môi trường
- Lưu trữ hồ sơ khai thác
- Một số quy cách gỗ thuộc loài nguy cấp, quý, hiếm, phải đóng dấu búa kiểm lâm

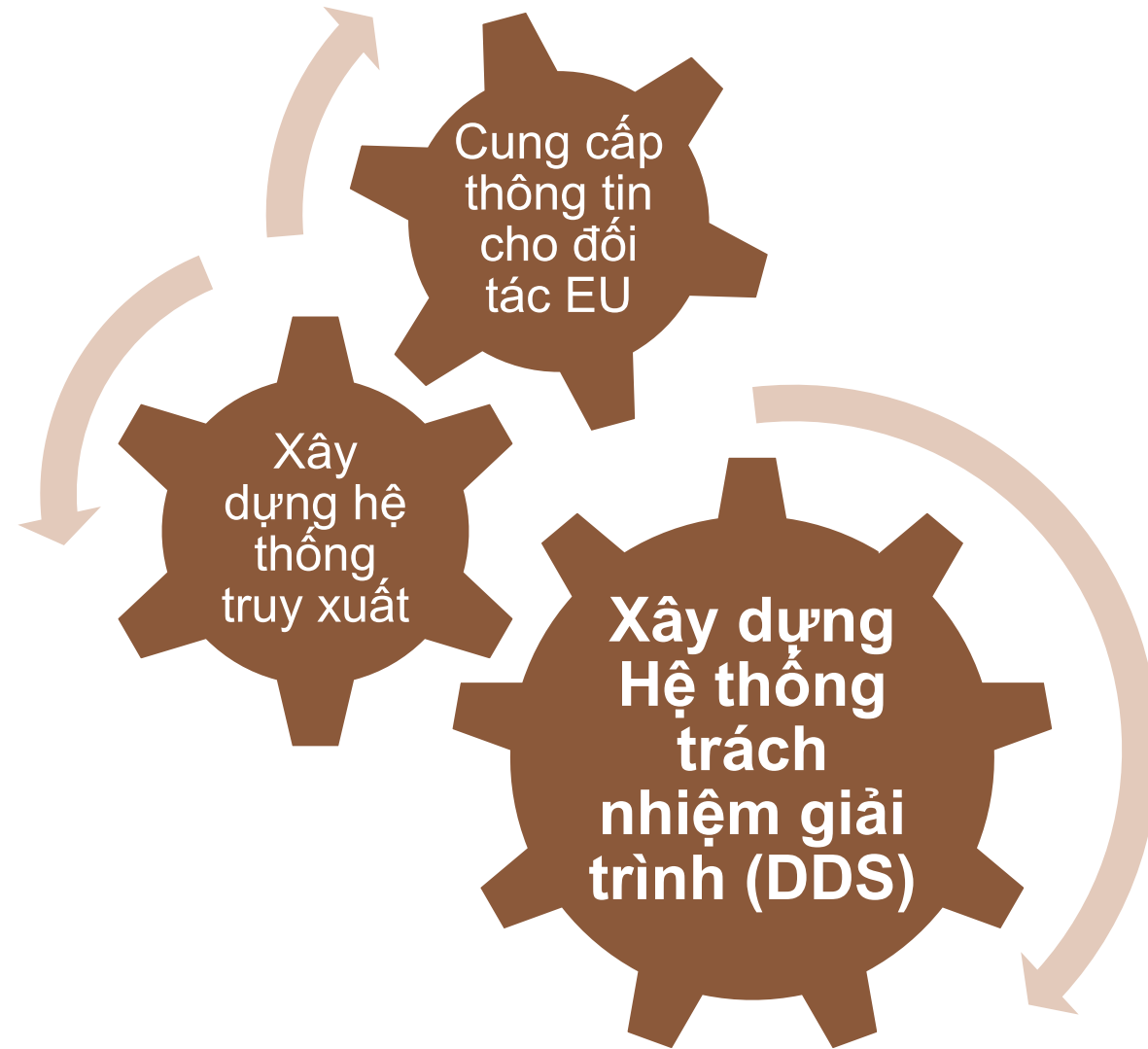
Tiêu chí 8: Tuân thủ các quy định về khai thác gỗ cao su

- Quyền sử dụng đất
- Tư cách pháp nhân về khai thác rừng
- Lưu trữ hồ sơ khai thác

# Định nghĩa gỗ hợp pháp theo VPA/FLEGT

Nguyên tắc III: Tuân thủ quy định nhập khẩu gỗ	Nguyên tắc V: Tuân thủ quy định chế biến gỗ	Nguyên tắc VI: Tuân thủ quy định về xuất khẩu	Nguyên tắc VIII: Tuân thủ các quy định về thuế
<ul style="list-style-type: none"><li>• Thủ tục hải quan</li><li>• Kiểm dịch thực vật và đóng búa kiểm lâm</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Hoạt động của cơ sở chế biến (PCCC, ATVSLĐ)</li><li>• Nguồn gốc gỗ hợp pháp đưa vào chế biến</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Thủ tục hải quan</li><li>• Kiểm dịch thực vật</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Không có trong danh sách công khai thông tin, cá nhân kinh doanh có dấu hiệu rủi ro về thuế</li></ul>

# DN Việt Nam cần làm gì?



---

# Phần 1.2.

---

Quy định của EU về sản phẩm  
không gây phá rừng (EUDR)



# Bối cảnh

- Trong giai đoạn 1990-2020, **420 triệu héc-ta rừng** – một diện tích lớn hơn cả Liên minh châu Âu – đã bị mất
- **11% tổng lượng phát thải khí nhà kính** do con người tạo ra là do nạn phá rừng và suy thoái rừng
- **90%** diện tích rừng bị phá vì lí do **mở rộng diện tích đất nông nghiệp**
- **Khối lượng tiêu thụ của EU** chiếm **10%** lượng tiêu thụ phá rừng toàn cầu
- Rừng là **bể chứa carbon tự nhiên** lớn thứ 2 sau đại dương
- Bảo tồn đa dạng sinh học và bảo vệ con người khỏi thiên tai

*Nguồn: Phái đoàn Liên minh châu Âu tại Việt Nam*

## Mục đích của EUDR

- Giảm thiểu sự đóng góp của EU vào nạn phá rừng và suy thoái rừng trên toàn thế giới, từ đó giảm sự mất rừng toàn cầu, và
- Giảm sự đóng góp của EU vào phát thải khí nhà kính cũng như sự mất đa dạng sinh học toàn cầu

06/12/2022

EUDR được thông qua

29/06/2023

EUDR bắt đầu có hiệu lực

30/12/2024

EUTR được bãi bỏ sau 30/12/2024 (áp dụng đến 31/12/2027 đối với G&SPG sản xuất trước 29/6/2023 và vào thị trường EU sau 30/12/2024)

30/12/2025

Áp dụng đối với DN lớn

30/06/2026

Áp dụng đối với DNNVV

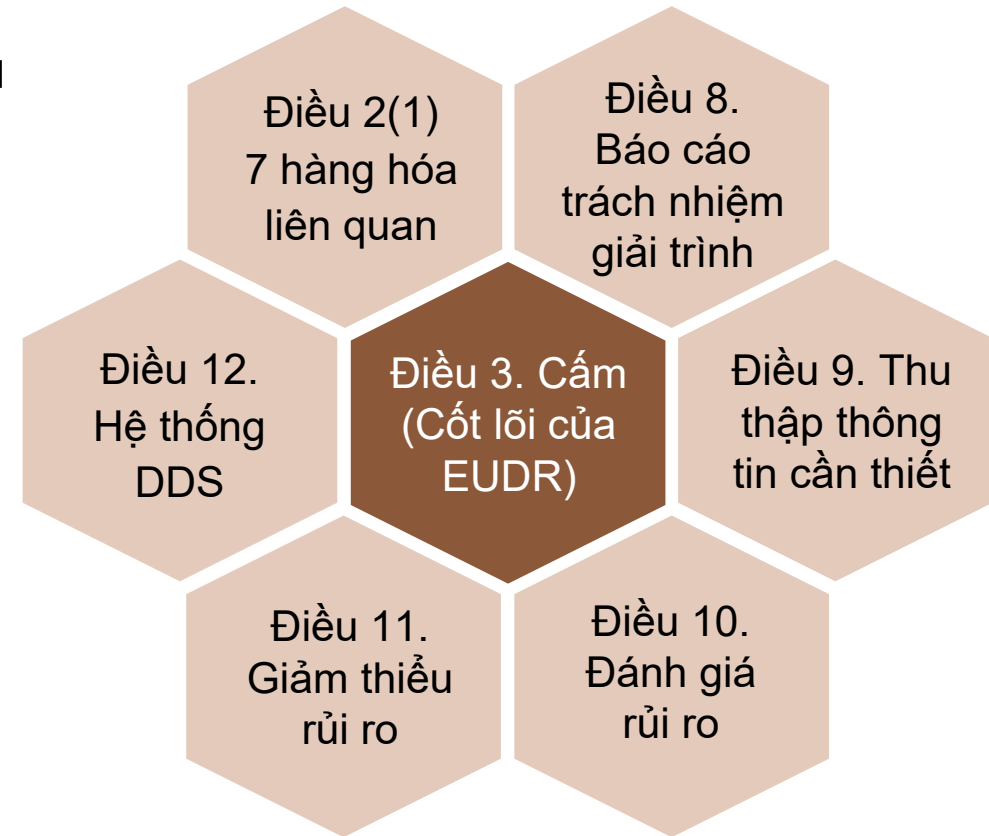
# Các quy định chính trong EUDR

## Điều 3: Hàng hóa chỉ được đưa vào thị trường EU nếu

- (a) không gây mất rừng (kể từ mốc **31/12/2020**)
- (b) tuân theo luật liên quan của **nước sản xuất**
- (c) kèm theo **báo cáo trách nhiệm giải trình**

## 7 hàng hóa liên quan (Điều 2(1))

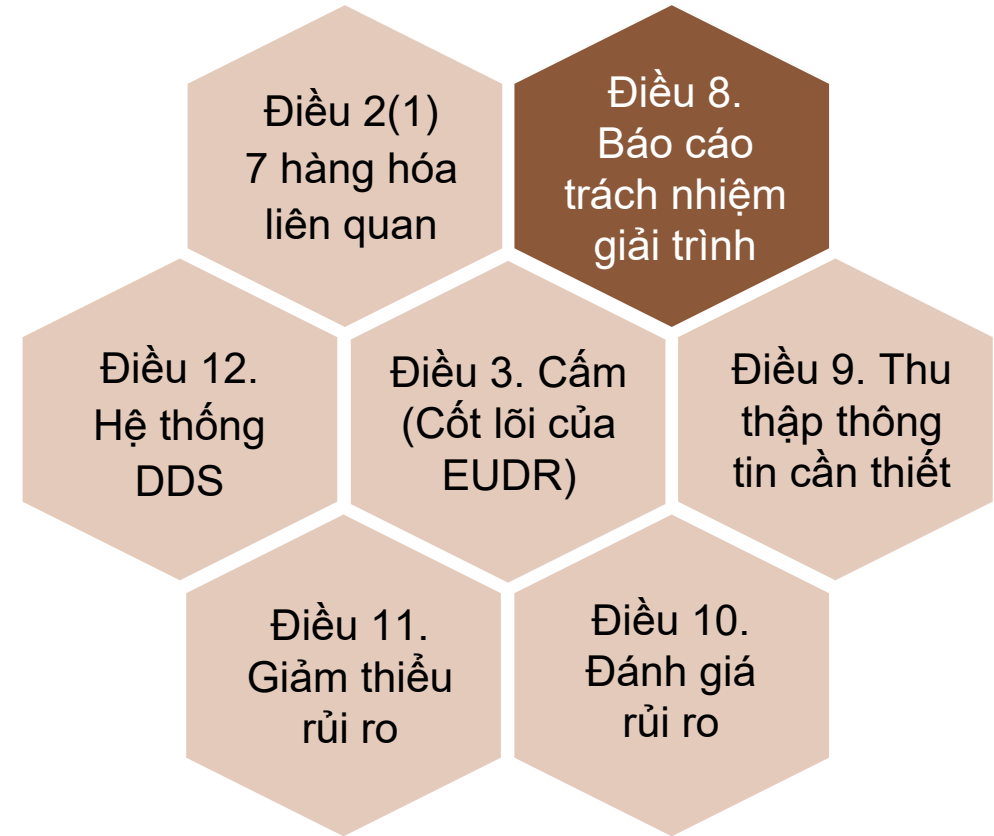
gia súc, ca cao, **cà phê**, cọ dầu, **cao su**, đậu nành và **gỗ**



# Các quy định chính trong EUDR

## Điều 8. Báo cáo trách nhiệm giải trình bao gồm

- a. Thu thập thông tin cần thiết (Điều 9)
- b. Đánh giá rủi ro (Điều 10)
- c. Giảm thiểu rủi ro (Điều 11)



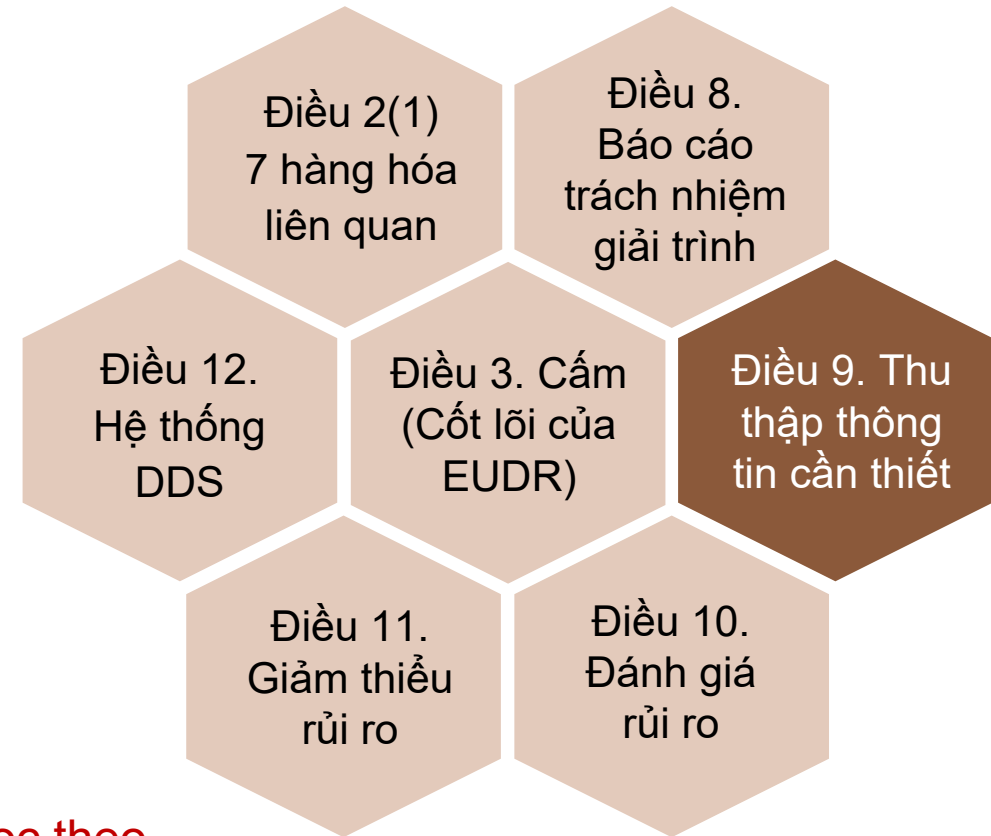
# Các quy định chính trong EUDR

## Điều 9. Thu thập thông tin cần thiết (tiếp theo)

- Thông tin sản phẩm
- Thông tin sản xuất không gây mất rừng
  - Tọa độ địa lý của tất cả các lô đất
  - Ngày hoặc thời gian sản xuất
- Thông tin về tính hợp pháp
- Thông tin về chuỗi cung ứng (danh sách NCC)

Lưu ý:

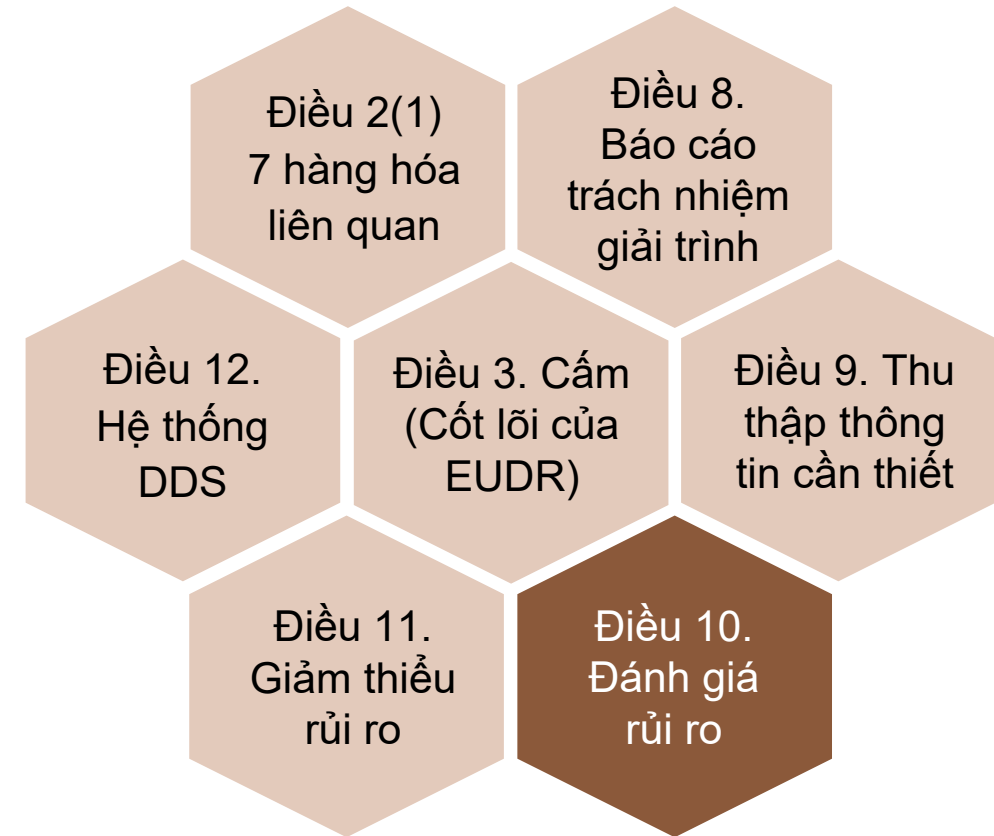
- Không “**khai vượt mức**”
- Tất cả các thông tin này phải được thu thập và **chuyển giao dọc theo chuỗi cung ứng**, từ người sản xuất đến nhà nhập khẩu EU



# Các quy định chính trong EUDR

## Điều 10. Đánh giá rủi ro

- Sản phẩm được sản xuất ở đâu?  
(mức độ rủi ro của quốc gia sản xuất)
- Rủi ro của sản phẩm cụ thể là gì?
- Chuỗi cung ứng có phức tạp không?
- Có dấu hiệu vi phạm pháp luật hay phá rừng không?
- Có thông tin bổ sung về sự tuân thủ EUDR (hệ thống chứng nhận) không?
- Các sản phẩm liên quan có được sản xuất theo quy định của quốc gia sản xuất không?
- Có mối quan ngại nào liên quan đến quốc gia sản xuất không?  
(ví dụ mức độ tham nhũng, làm giả hồ sơ giấy tờ, thiếu thực thi pháp luật, vi phạm nhân quyền quốc tế, xung đột vũ trang)
- Tất cả các tài liệu chứng minh sự tuân thủ có được nhà cung ứng cung cấp không và có thể xác minh ngay lập tức không?



# Các quy định chính trong EUDR

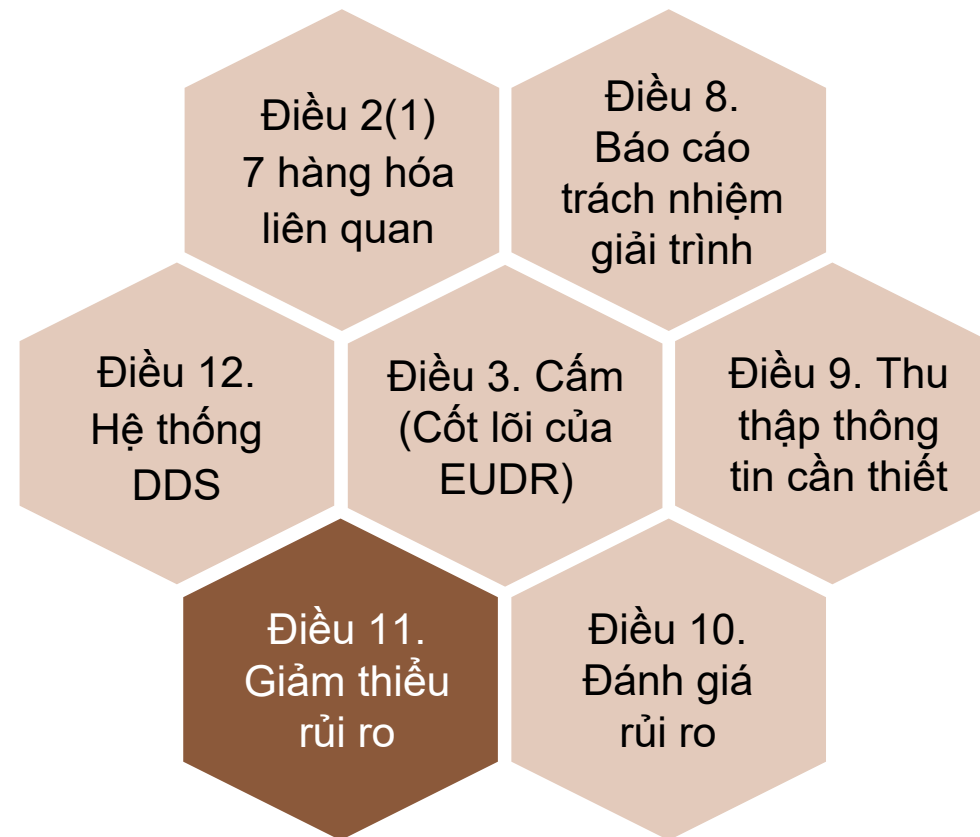
## Điều 11. Giảm thiểu rủi ro

Các biện pháp giảm thiểu rủi ro khi phát hiện có rủi ro

- Yêu cầu nhà cung cấp bổ sung thông tin
- Tiến hành khảo sát hoặc đánh giá độc lập
- Thực hiện các biện pháp khác

Rủi ro (nếu có) phải được giảm thiểu nhằm đảm bảo

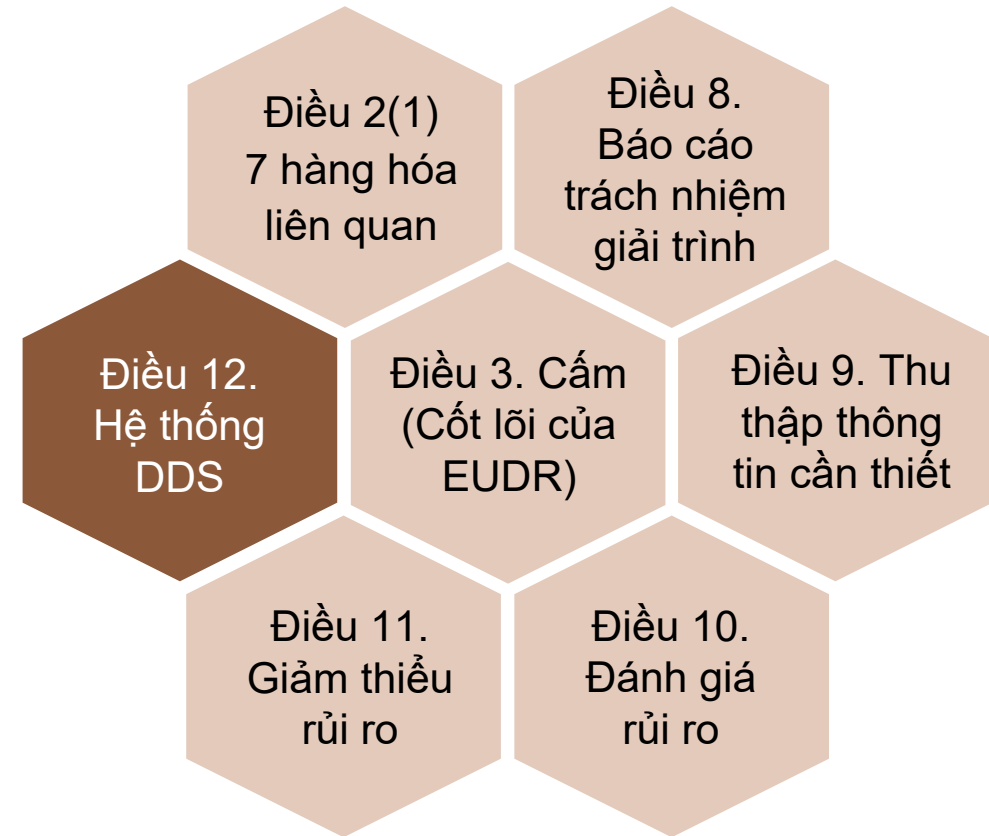
“**không có hoặc chỉ có rủi ro không đáng kể**”.



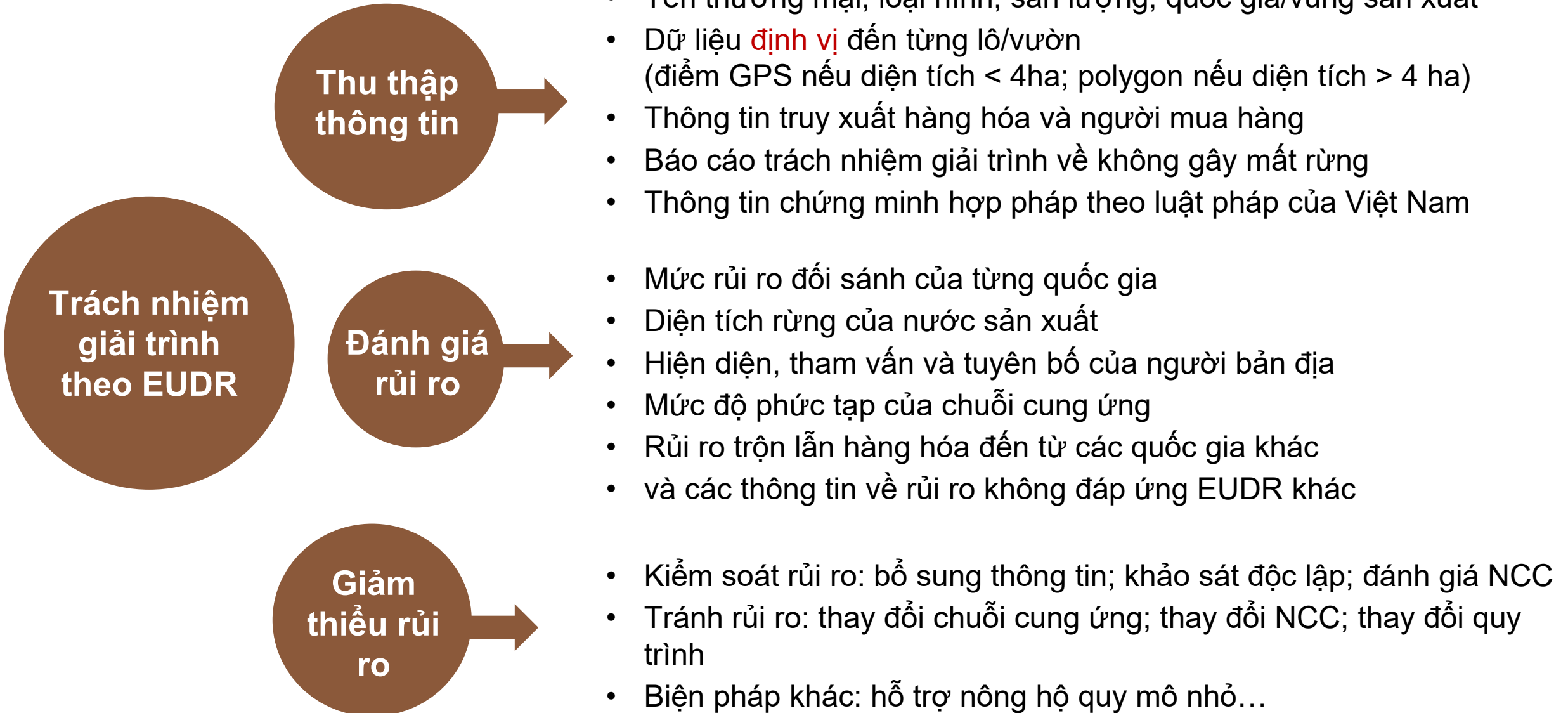
# Các quy định chính trong EUDR

## Điều 12. Hệ thống DDS

- Để đảm bảo tuân thủ Điều 3, nhà nhập khẩu EU phải thiết lập và duy trì **hệ thống trách nhiệm giải trình**, báo cáo và lưu giữ hồ sơ
- Hệ thống được rà soát ít nhất một năm một lần



# EUDR: Yêu cầu về Trách nhiệm giải trình



# Nhà nhập khẩu EU cần làm gì?

- Thu thập dữ liệu **tọa độ địa lý** của vườn trồng
- Thu thập thông tin về các **yêu cầu pháp lý tại quốc gia sản xuất** và đảm bảo hàng hóa liên quan đưa vào thị trường EU được sản xuất phù hợp với các yêu cầu đó
- **Đánh giá rủi ro** xem sản phẩm liên quan có được sản xuất tuân theo các yêu cầu của EUDR không
- **Giảm thiểu mọi rủi ro** đã xác định đến mức không đáng kể, giải thích và ghi lại cách xác định và giảm thiểu rủi ro một cách hiệu quả
- Gửi kèm tất cả thông tin này trong **Báo cáo trách nhiệm giải trình** cho Cơ quan có thẩm quyền tại EU

# DN Việt Nam cần làm gì?



---

# Phần 1.3.

---

**Luật Lacey**

**Thỏa thuận giữa Việt Nam và  
Hoa Kỳ về kiểm soát, khai thác  
và thương mại gỗ bất hợp pháp**



# Tình trạng khai thác gỗ bất hợp pháp

- 30% lượng gỗ khai thác toàn cầu là **gỗ bất hợp pháp**
- Tại các vùng **Amazon, Trung Phi và Đông Nam Á** có diện tích rừng nhiệt đới rộng lớn, **gỗ khai thác bất hợp pháp** ước tính chiếm từ **50 đến 90%** tổng giá trị các hoạt động lâm nghiệp
- **Buôn bán gỗ bất hợp pháp** gây ra nhiều **hệ lụy** (gây mất rừng, sa mạc hóa, suy thoái môi trường; gây mất đa dạng sinh học; phá hủy môi trường sống; dẫn đến mất nguồn thu của chính phủ, giảm cơ hội kinh tế của cộng đồng địa phương; tạo nguồn tài chính cho các nhóm vũ trang)
- Hoạt động buôn bán bất hợp pháp hiện diện trong toàn bộ chuỗi cung ứng gỗ, bao gồm **tham nhũng, trốn thuế, phí, gian lận giấy tờ và rửa tiền.**

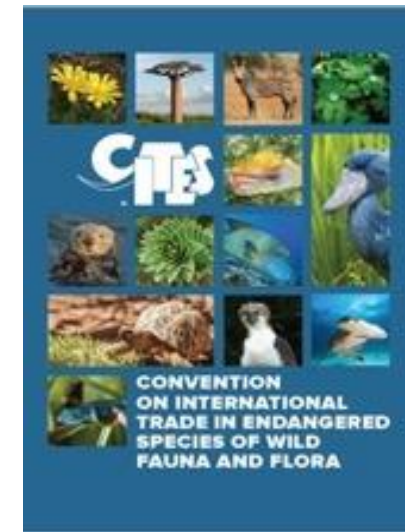
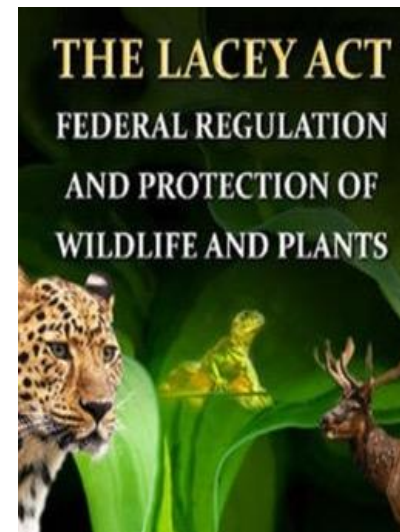
=> Vì vậy, hợp tác chính là chìa khóa cho vấn đề này



Nguồn: Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Hoa Kỳ (CBP)

# Các quy định pháp lý của Hoa Kỳ

Hoạt động nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ hợp pháp vào Hoa Kỳ phải đáp ứng các yêu cầu về thủ tục giấy tờ của các cơ quan (**CBP, FWS, APHIS**) và hai luật thương mại quốc tế độc lập (**Đạo luật Lacey** và **CITES**)



*Nguồn: Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Hoa Kỳ (CBP)*

# Hoạt động của CBP

- Tài liệu giấy hoặc điện tử được CBP kiểm tra, đóng dấu và phê duyệt tại cửa khẩu.
- Nếu đáp ứng các yêu cầu, lô hàng sẽ được thông quan và chuyển đến người nhận hàng.
- Nếu không đáp ứng các yêu cầu, CBP sẽ thông báo cho DN nhập khẩu/bên môi giới biết hành động cần thực hiện.
- Nếu vấn đề không thể được giải quyết, CBP có thể tịch thu lô hàng.


# Hoạt động của APHIS

- **Cục Kiểm dịch động thực vật (APHIS)** quản lý việc nhập khẩu gỗ và các sản phẩm gỗ.
- Gỗ và các sản phẩm gỗ phải trải qua một số quy trình kiểm dịch thực vật nhất định trước khi nhập khẩu để loại bỏ nguy cơ đưa các loài gây hại và mầm bệnh ngoại lai vào Hoa Kỳ.
- Có hai phương thức xử lý gỗ và sản phẩm gỗ:
  1. Xử lý nhiệt, tức sử dụng lò sấy hoặc nhiệt khô, chẳng hạn như máy sấy sử dụng năng lượng vi sóng.
  2. Xử lý bằng hóa chất, tức sử dụng các hóa chất bề mặt, chất bảo quản hoặc chất khử trùng methyl bromide.

# Đạo luật Lacey

- Đạo luật Lacey cấm nhập khẩu, xuất khẩu, vận chuyển, tiếp nhận, thu nhận hoặc mua bán bất hợp pháp **động, thực vật hoang dã** bị bắt, khai thác hoặc buôn bán vi phạm luật pháp trong nước hoặc quốc tế
- Đạo luật Lacey bao hàm nhiều loại thực vật và sản phẩm thực vật hơn, bao gồm **gỗ có nguồn gốc từ diện tích rừng bị khai thác trái phép**
- Đạo luật Lacey sửa đổi năm 2008 yêu cầu nộp **tờ khai sản phẩm thực vật** (Biểu 505 PPQ) đối với các loài thực vật (bao gồm sản phẩm gỗ)
- **Một hoạt động được coi là bất hợp pháp ở Việt Nam thì sẽ được coi là bất hợp pháp ở Hoa Kỳ**

# Biểu 505 PPQ

	UNITED STATES DEPARTMENT OF AGRICULTURE ANIMAL AND PLANT HEALTH INSPECTION SERVICE PLANT PROTECTION AND QUARANTINE	<h2>PLANT AND PLANT PRODUCT DECLARATION</h2>					
<b>SECTION 1 – Shipment Information</b>							
1. ESTIMATED DATE OF ARRIVAL (MM/DD/YYYY)	2. ENTRY NUMBER						
3. CONTAINER NUMBER(S) <input type="checkbox"/> See Attachment	4. BILL OF LADING						
6. IMPORTER'S NAME	5. MANUFACTURER IDENTIFICATION CODE (MID)						
8. IMPORTER'S ADDRESS	7. CONSIGNEE'S NAME						
10. DESCRIPTION OF MERCHANDISE	9. CONSIGNEE'S ADDRESS						
<b>SECTION 2 – Compliance with Lacey Act Requirements (16 U.S.C. 3372(f))</b>							
<i>For each article or component of an article, provide the following:</i>							
11. HTS NUMBER <i>(no dashes/symbols)</i>	12. ENTERED VALUE	13. ARTICLE/COMPONENT OF ARTICLE	14. PLANT SCIENTIFIC NAME <i>Genus Species</i>	15. COUNTRY OF HARVEST	16. QUANTITY OF PLANT MATERIAL	17. UNIT	18. PERCENT RECYCLED
I certify under penalty of perjury that, to the best of my knowledge and belief, the information furnished is true and correct.							
PREPARER'S NAME <i>(printed)</i>	PREPARER'S SIGNATURE	EMAIL ADDRESS	TELEPHONE NUMBER	DATE (MM/DD/YYYY)			

PPQ FORM 505  
APR 2020

(NOTE: Knowingly making any false statement in this Declaration for importation may subject the declarant to criminal penalties in accordance with 16 U.S.C. 3373(d)).

Hiệp hội Gỗ & Lâm sản Bình Định (FPA Bình Định)

[http://fpabinhdinh.com.vn/wp-content/uploads/2018/11/maukhaibaotheodaoluatlacey\\_en\\_vn.pdf](http://fpabinhdinh.com.vn/wp-content/uploads/2018/11/maukhaibaotheodaoluatlacey_en_vn.pdf)

# Đạo luật Lacey

*Due Care*: “Sự quan tâm thích đáng” hay “Cẩn trọng” được hiểu là mức độ thận trọng hợp lý mà một người cẩn thận ở mức bình thường sẽ thực hiện trong những tình huống tương tự.

“Due care”: the degree of care a reasonably prudent person would exercise in similar circumstances

## DN có cần thực hiện thủ tục giấy tờ theo Đạo luật Lacey không?



**Có, nếu thỏa mãn tất cả điều kiện sau**

- Sản phẩm chứa nguyên liệu là **thực vật**, và
- Sản phẩm được gắn mã theo **Biểu thuế quan (HTS)** như mô tả trong Lịch trình thực hiện khai báo của APHIS, và
- Lô hàng được nhập khẩu dưới **hình thức nhập khẩu chính thức**, và
- Lô hàng được gắn một trong các **mã hình thức nhập khẩu** này

# DN có cần thực hiện thủ tục giấy tờ theo Đạo luật Lacey không?



**Không, nếu thỏa mãn ít nhất một điều kiện sau**

- Sản phẩm **không** chứa nguyên liệu là thực vật, hoặc
- Sản phẩm thuộc danh mục được **miễn trừ khai báo** (cây trồng/cây lương thực thông thường, hoặc mẫu khoa học chỉ sử dụng trong phòng thí nghiệm hoặc nghiên cứu...)
- Sản phẩm được mang theo trong hành lý cá nhân hoặc được gửi qua đường bưu điện quốc tế, hoặc
- Lô hàng được nhập theo hình thức **nhập khẩu không chính thức**, hoặc
- Lô hàng bao gồm các thành phẩm **không** được phân loại theo mã HTSUS trong Lịch trình thực hiện khai báo của APHIS, hoặc
- Lô hàng sẽ không còn ở Hoa Kỳ (lưu kho ngoại quan và được quản lý tạm thời), hoặc
- Lô hàng đáp ứng yêu cầu **de minimis**

*Nguồn: Cơ quan Hải quan và Bảo vệ Biên giới Hoa Kỳ (CBP)*

# Ví dụ về giấy tờ được sử dụng để xác minh xuất xứ

## Điểm xuất xứ/ Tuân thủ hoạt động

- Giấy phép khai thác gỗ được quốc gia xuất xứ cấp
- Giấy phép vận hành xưởng xẻ
- Bảng kê hàng hóa/ Vận đơn
- Giấy phép CITES (nếu được yêu cầu)

## Tuân thủ yêu cầu nhập khẩu

- Giấy phép vận chuyển
- Khai báo theo Đạo luật Lacey
- Khai báo hải quan
- Đơn đặt hàng
- Hóa đơn

# CBP giải quyết các trường hợp không tuân thủ như thế nào?

Nếu phát hiện hành vi không tuân thủ thông qua thanh, kiểm tra, có thể tiến hành các biện pháp xử phạt như thu giữ và tịch thu hàng hóa nhập khẩu và/hoặc đánh giá các hình thức xử phạt bằng tiền.

- **Thu giữ:** CBP kiểm soát và/hoặc quản lý hàng hóa nhập khẩu trái phép với mục đích chuyển quyền sở hữu cho CBP/Việt Nam
- **Tịch thu:** Chuyển quyền sở hữu trên thực tế cho CBP
- **Xử phạt:** Áp dụng hình thức xử phạt bằng tiền nếu vi phạm pháp luật

# Thỏa thuận giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về kiểm soát, khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp

- Vào ngày 01/10/2021, Cơ quan đại diện Thương mại Hoa Kỳ công bố **Thỏa thuận giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về kiểm soát, khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp** để khép lại vụ điều tra 301 của Chính phủ Hoa Kỳ về khai thác và thương mại gỗ của Việt Nam
- Theo Thỏa thuận, các bên cam kết **loại bỏ nguồn gỗ bị khai thác hay buôn bán bất hợp pháp ra khỏi chuỗi cung ứng** để bảo vệ tài nguyên thiên nhiên và môi trường
- Hoa Kỳ và Việt Nam cam kết thực hiện Thỏa thuận để tạo thuận lợi thương mại gỗ và sản phẩm gỗ

# Thỏa thuận giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về kiểm soát, khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp

- Theo Thỏa thuận, Việt Nam cam kết:
  - cải thiện Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam;
  - xem xét rủi ro khai thác gỗ trái phép, buôn bán gỗ bất hợp pháp và gian lận giấy tờ xác nhận gỗ hợp pháp;
  - loại bỏ nguồn gỗ bị tịch thu ra khỏi chuỗi cung ứng thương mại;
  - xác minh tính hợp pháp của nguồn gỗ khai thác trong nước cho tất cả các thị trường xuất khẩu; và
  - phối hợp với các quốc gia cung ứng có rủi ro cao tăng cường thực thi hải quan tại biên giới và hợp tác thực thi pháp luật

# Thỏa thuận giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về kiểm soát, khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp

- Theo Thỏa thuận, hai bên đã thành lập Tổ công tác về gỗ để cả phía Hoa Kỳ và Việt Nam giám sát việc thực hiện
- Hoa Kỳ đang phối hợp, hỗ trợ Việt Nam thực hiện các cam kết này, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật và xây dựng năng lực
- Theo Hiệp định, các bên sẽ xem xét, thảo luận việc Hoa Kỳ cử Chuyên gia kỹ thuật về gỗ hợp pháp (TLTE) sang làm việc tại cơ quan quản lý lâm nghiệp của Việt Nam, với vai trò phối hợp với các cơ quan khác của Chính phủ, nếu phù hợp.

# Thỏa thuận giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về kiểm soát khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp

Trong Chương trình quốc tế của USFS, Chuyên gia TLTE phối hợp với Cục Kiểm lâm, Bộ NN&PTNT với tư cách là cố vấn kỹ thuật nhằm thúc đẩy hợp tác song phương về:

- hỗ trợ kỹ thuật
- trao đổi thông tin
- khuyến nghị chính sách
- các hoạt động khác liên quan đến phòng chống khai thác gỗ trái phép ở VN và nước thứ ba
- thúc đẩy thương mại lâm sản hợp pháp
- xây dựng và triển khai Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp VN (VNTLAS)

# DN Việt Nam cần làm gì?



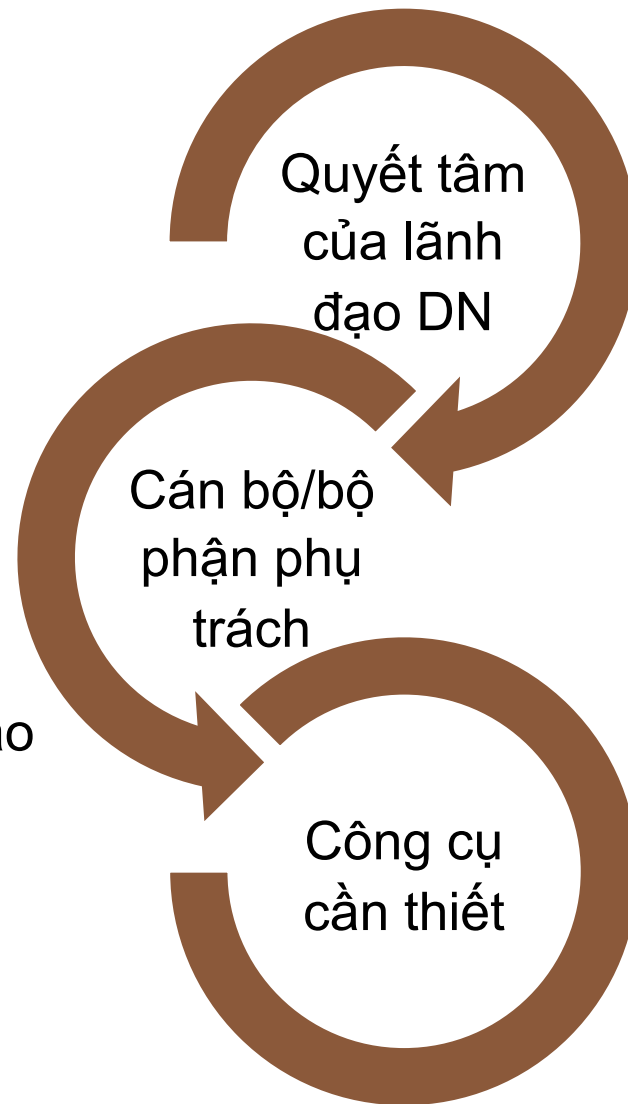
# Các yếu tố cơ bản của một hệ thống trách nhiệm giải trình

## Nguyên tắc

- 5 rõ: rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ kết quả
- 5 dễ: dễ thấy, dễ nhận biết, dễ áp dụng, dễ ktra, dễ theo dõi
- Tính minh bạch: Hệ thống được chia sẻ công khai cho nhân viên, NCC và khách hàng
- Tính bao gồm (inclusive): Hệ thống được áp dụng cho cả sản phẩm có chứng chỉ và không có chứng chỉ, hàng may đo vs hàng may sẵn, v.v.
- Có thể truy nguyên: Thông tin đều có thể truy xuất dọc theo chuỗi cung đến NCC đầu chuỗi

# Các yếu tố cơ bản của một hệ thống trách nhiệm giải trình

- Có đủ thẩm quyền
- Có đủ năng lực
- Có nguồn lực
- Có kế hoạch hành động
- Có sự hỗ trợ của lãnh đạo



- Cam kết sử dụng gỡ hợp pháp được công khai trên website và tài liệu giới thiệu của DN

# Các yếu tố cơ bản của một hệ thống trách nhiệm giải trình

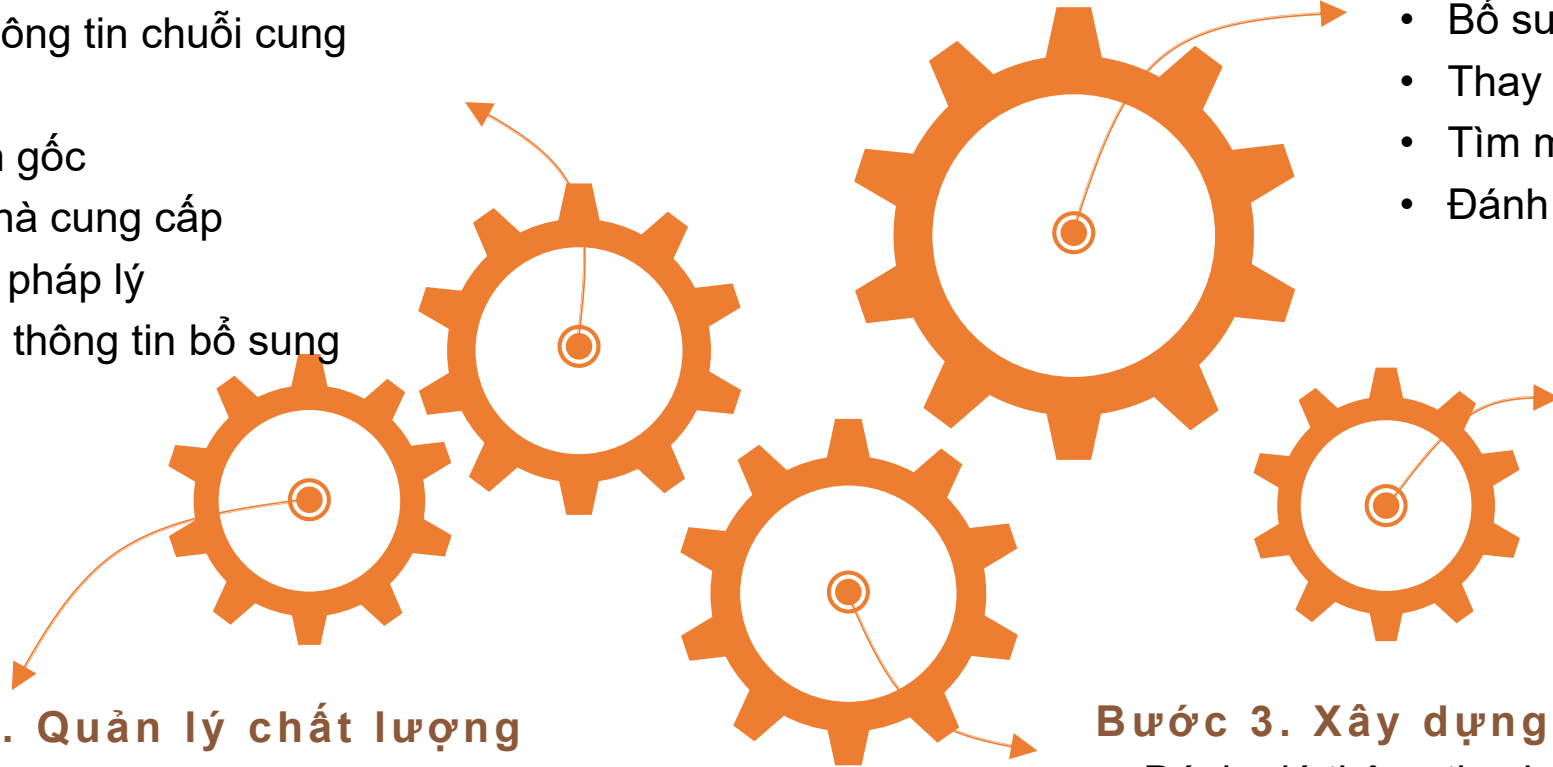
## Công cụ cần thiết

- Quy trình phân loại và lựa chọn NCC
  - Tiêu chí phân loại và lựa chọn NCC
  - Biểu mẫu quản lý NCC
- Quy trình chuỗi hành trình sản phẩm (COC)
- Quy trình thu thập thông tin
  - Danh mục kiểm tra hồ sơ đầu vào NVL
  - Tọa độ địa lý, ngày khai thác (đối với EU)
- Quy trình đánh giá rủi ro
  - Sơ đồ chuỗi cung ứng và phân tích rủi ro
- Quy trình giảm thiểu rủi ro
  - Thu thập thông tin bổ sung
  - Tiến hành khảo sát hoặc đánh giá độc lập NCC
  - Thay đổi chuỗi cung ứng
  - Thay đổi NCC
  - Thay đổi quy trình kiểm soát chuỗi cung ứng
- Quy định về rà soát và cập nhật hệ thống

# Các bước xây dựng Hệ thống DDS

## Bước 2. Xây dựng quy trình thu thập thông tin

- Ghi lại thông tin chuỗi cung
  - Loài
  - Nguồn gốc
  - Các nhà cung cấp
  - Hồ sơ pháp lý
- Thu thập thông tin bổ sung



## Bước 1. Quản lý chất lượng

- Cam kết dùng nguồn cung hợp pháp
- Xác nhận trách nhiệm và đảm bảo năng lực
- Xác định phạm vi chuỗi cung và các sản phẩm
- Lập hồ sơ quản lý NCC

## Bước 4. Xây dựng quy trình giảm thiểu rủi ro

- Bổ sung tài liệu
- Thay thế nhà cung cấp
- Tìm mua nguyên liệu có chứng chỉ
- Đánh giá xác minh chuỗi cung ứng

## Bước 5. Lưu hồ sơ & cải tiến hệ thống

- Quy trình lưu trữ hồ sơ
- Tập huấn, truyền thông
- Báo cáo công khai hàng năm
- Giám sát, rà soát, cập nhật hệ thống

## Bước 3. Xây dựng quy trình đánh giá rủi ro

- Đánh giá thông tin chuỗi cung
- Nhận biết các rủi ro
  - Cấp độ quản lý rung
  - Cấp độ nhà cung cấp
  - Rủi ro trộn lẫn và thay thế
- Xác định rõ mức độ rủi ro



---

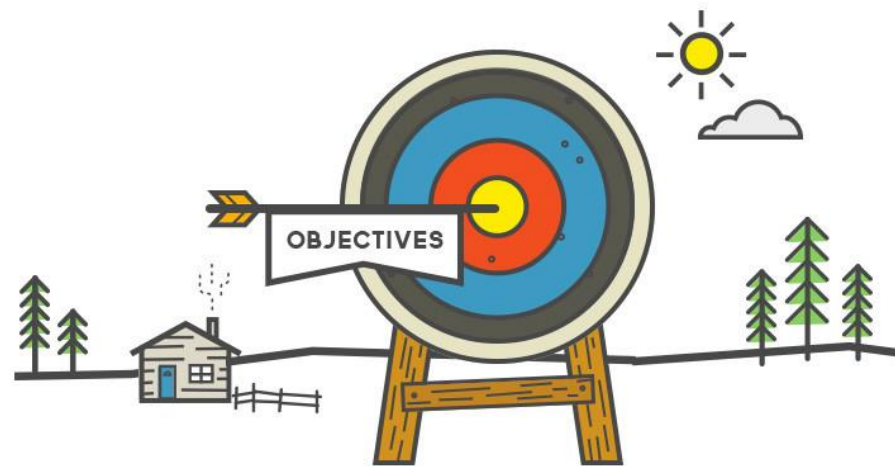
## Phần 2. Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam

---

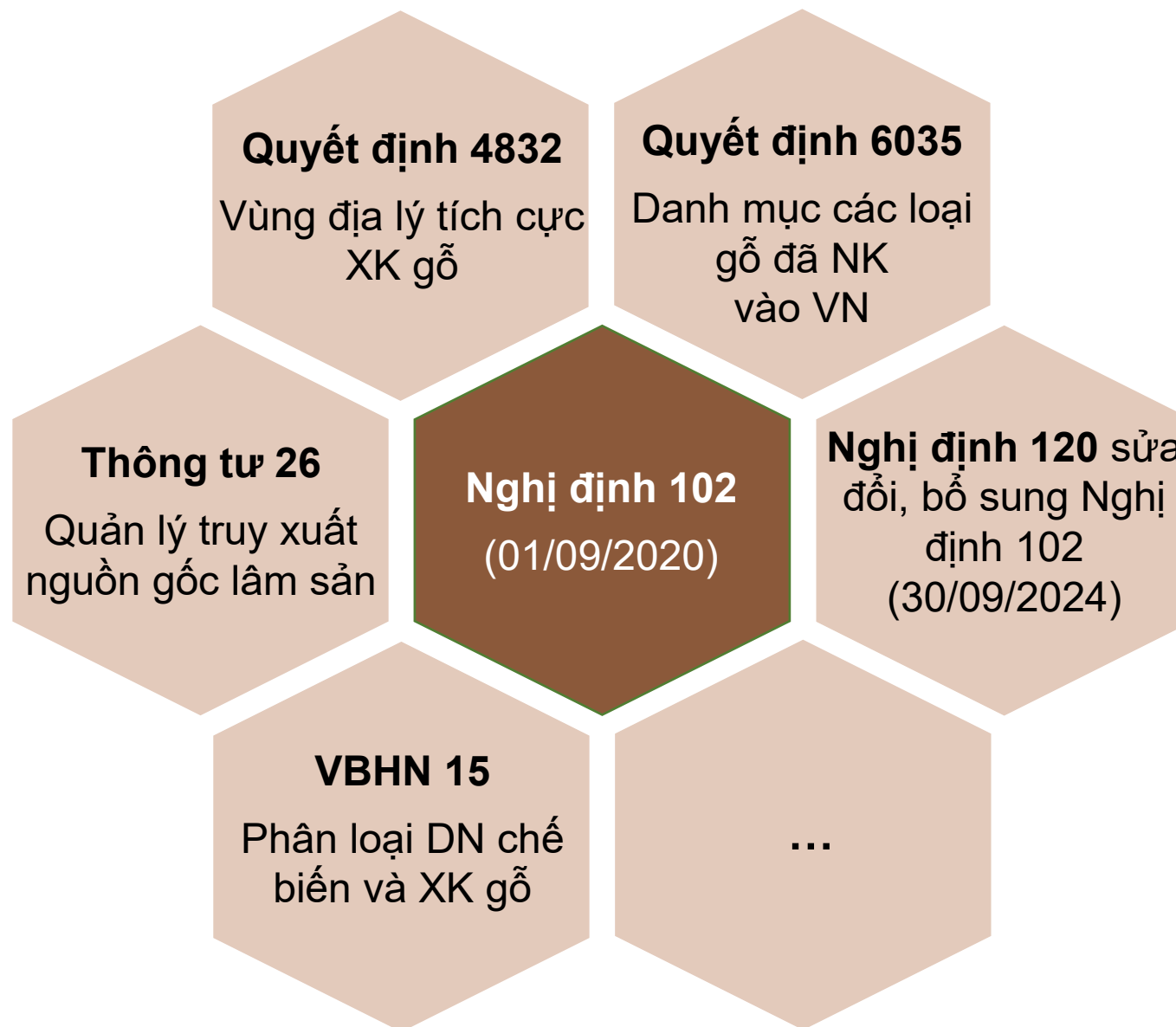
## Mục tiêu của Phần 2

Sau phần này, học viên sẽ:

- Có được cái nhìn tổng quan về Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS)
- Hiểu được các yêu cầu của VNTLAS đối với các DN xuất khẩu

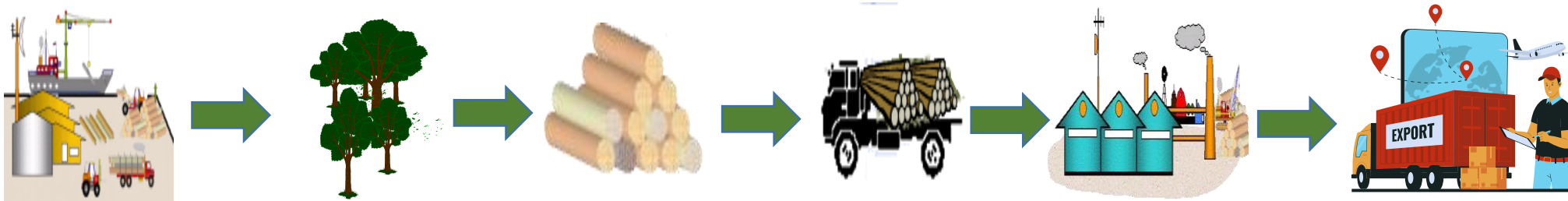


# Hệ thống đảm bảo gỗ hợp pháp Việt Nam (VNTLAS)



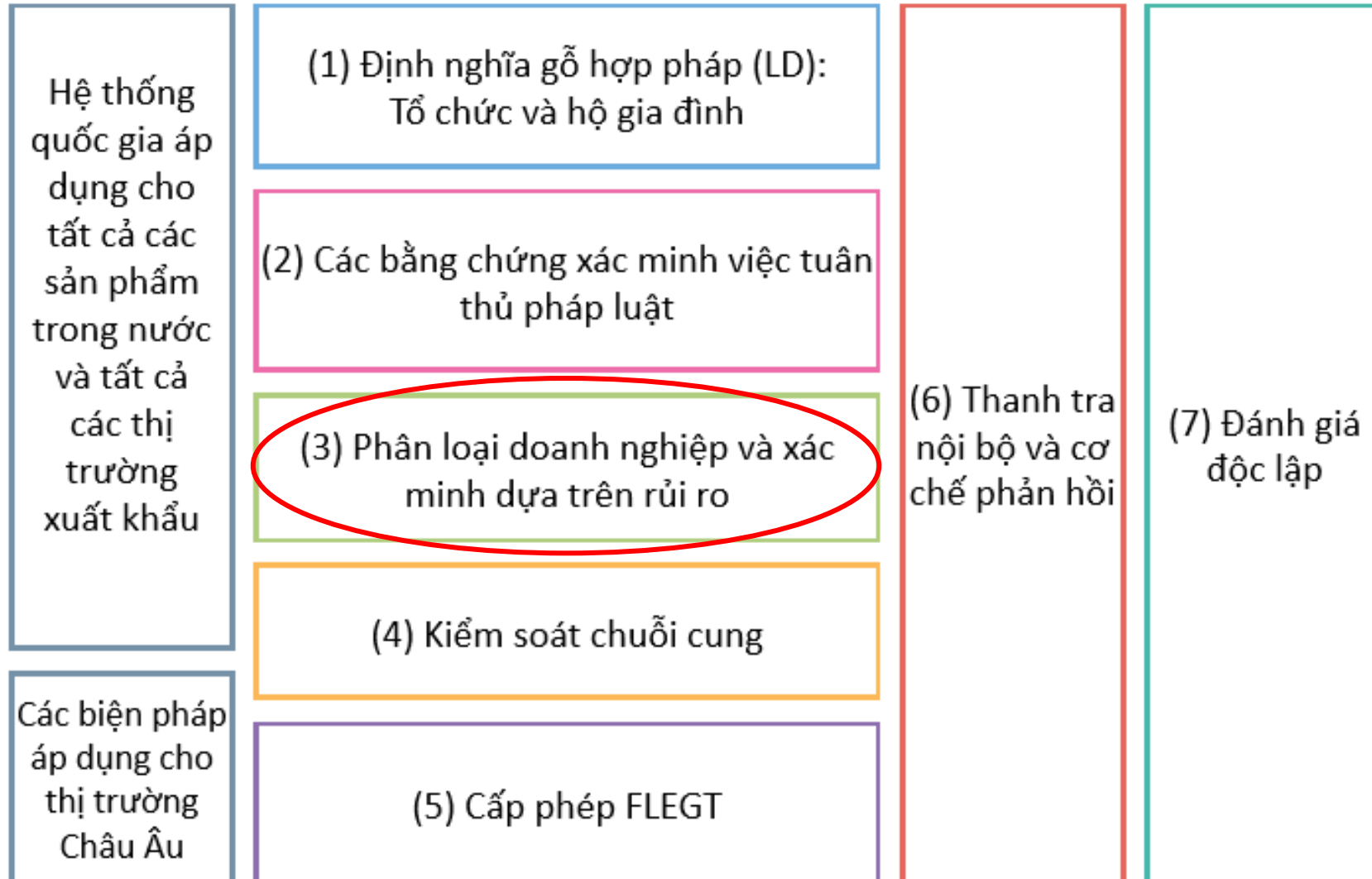
# Hệ thống VNTLAS là gì?

VNTLAS là **Hệ thống quốc gia** nhằm đảm bảo **việc tuân thủ pháp luật về gỗ hợp pháp** tại từng giai đoạn của chuỗi cung ứng, bao gồm: khai thác, nhập khẩu, mua, bán, vận chuyển, chế biến và xuất khẩu gỗ và SPG.



VNTLAS được xây dựng dựa trên nguyên tắc **quản lý rủi ro**, theo đó các HGD, DN chịu trách nhiệm **tự kê khai, tự đánh giá và chịu trách nhiệm trước pháp luật về thông tin kê khai.**

# 7 cấu phần chính của VNTLAS



# Phân loại doanh nghiệp

1

Đánh giá mức độ rủi ro của các DN trong chuỗi cung ứng gỗ của Việt Nam về việc **tuân thủ pháp luật** theo yêu cầu của Hệ thống VNTLAS.

---

2

Là cơ sở để các cơ quan chức năng **thực hiện các biện pháp xác minh xuất khẩu gỗ, SPG và cấp phép FLEGT** cho lô hàng gỗ và SPG xuất khẩu sang EU một cách phù hợp, hiệu quả và kịp thời.

---

3

**Giảm bớt các thủ tục hành chính**, tạo thuận lợi cho hoạt động sản xuất kinh doanh và khuyến khích doanh nghiệp tuân thủ pháp luật.

---



Mục đích phân  
loại DN

# Phân loại doanh nghiệp

## Căn cứ pháp lý

- Nghị định 102/2020/NĐ-CP và Nghị định 120/2024/NĐ-CP
- Thông tư 15\_VBHN-BNNPTNT quy định phân loại DN chế biến và xuất khẩu gỗ

## Đối tượng

- Tất cả các DN trong chuỗi cung ứng, bao gồm trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng, chế biến, nhập khẩu, xuất khẩu gỗ

# Nguyên tắc phân loại doanh nghiệp

- Phân loại DN được thực hiện thông qua **Hệ thống thông tin phân loại DN**.  
Hiện nay Hệ thống này đang được xây dựng và thí điểm, chưa đưa vào hoạt động nên việc phân loại DN thực hiện bằng hình thức nộp trực tiếp đến cơ quan tiếp nhận.
- Phân loại DN được **vận hành liên tục** trên cơ sở thường xuyên cập nhật thông tin về quá trình hoạt động và chấp hành pháp luật của DN, thông qua cơ chế **tự kê khai, tự chịu trách nhiệm** của DN và kết quả xác minh của cơ quan QLNN có thẩm quyền.
- Bảo đảm công khai, minh bạch, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục.

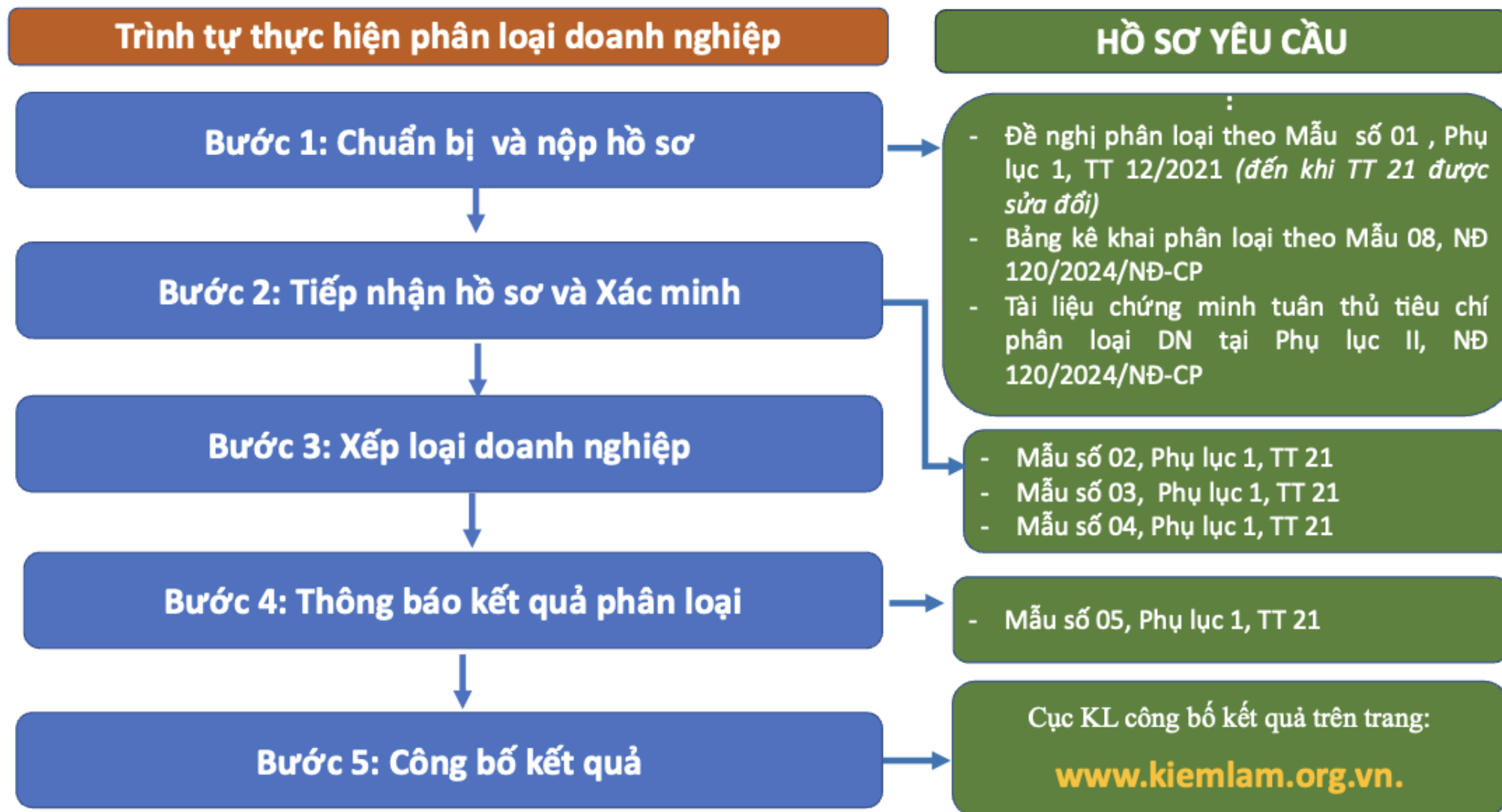
# Tiêu chí phân loại doanh nghiệp

## Tiêu chí phân loại doanh nghiệp



I. Tuân thủ quy định pháp luật trong việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	II. Tuân thủ quy định pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp
1. Tuân thủ quy định pháp luật về thành lập DN	1. Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp nhập khẩu gỗ
2. Tuân thủ quy định pháp luật về môi trường	2. Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ nguồn gốc gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp xuất khẩu gỗ
3. Tuân thủ quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy	3. Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp chế biến gỗ
4. Tuân thủ quy định pháp luật về thuế, lao động	4. Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng

# Trình tự thực hiện và hồ sơ phân loại Doanh nghiệp



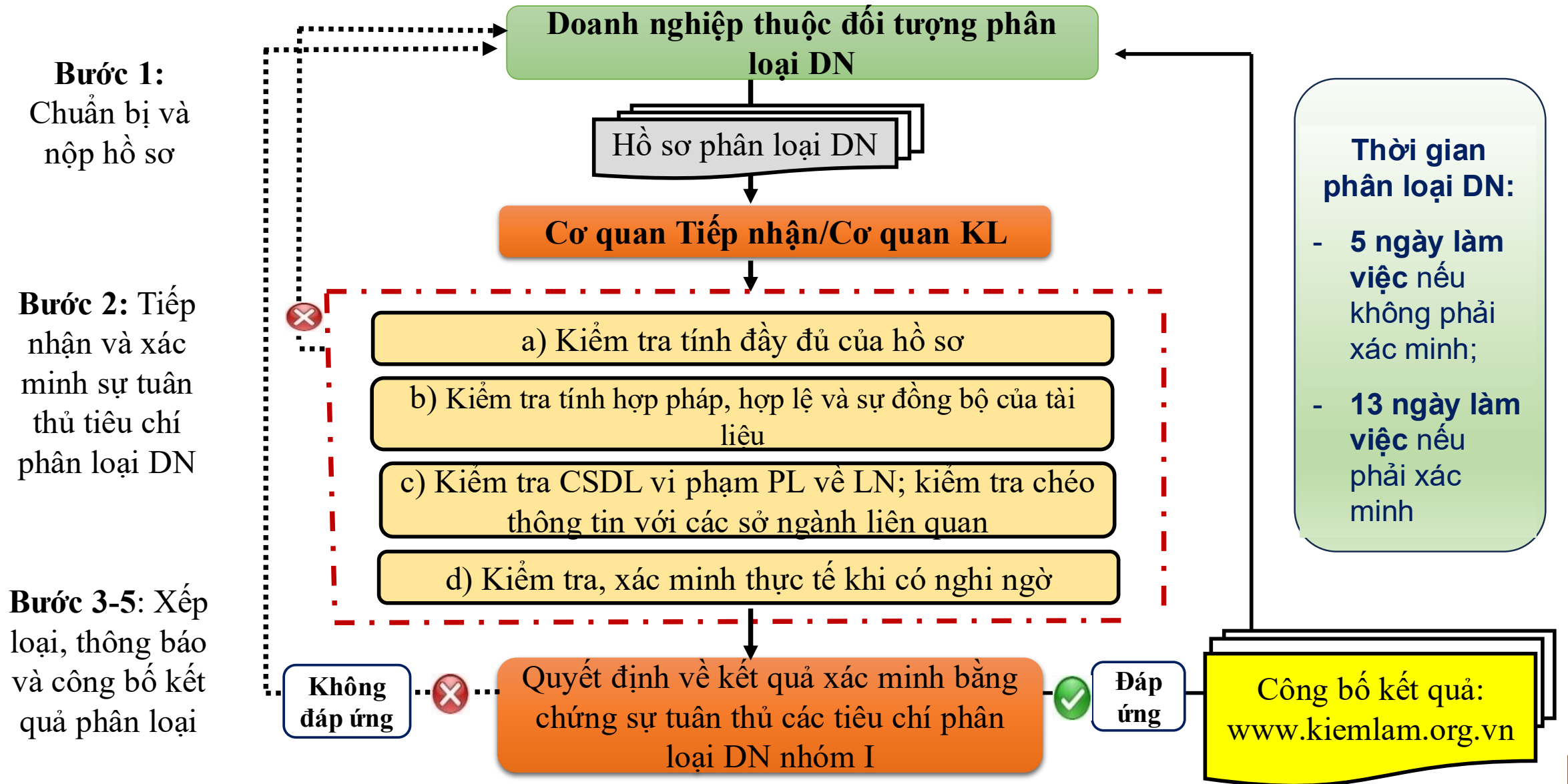
# Tiêu chí phân loại doanh nghiệp

I. Tuân thủ quy định pháp luật trong việc thành lập và hoạt động của doanh nghiệp	Tài liệu cần có để chứng minh sự tuân thủ pháp luật
1. Tuân thủ quy định pháp luật về thành lập DN	- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh phù hợp với quy định pháp luật
2. Tuân thủ quy định pháp luật về môi trường	<ul style="list-style-type: none"><li>a. Quyết định phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường theo quy định pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có)</li><li>b. Giấy phép môi trường hoặc đăng ký môi trường hoặc tài liệu chứng minh tuân thủ quy định của pháp luật về môi trường tùy theo quy mô, công suất hoạt động và ngành nghề kinh doanh theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường</li></ul>
3. Tuân thủ quy định pháp luật về phòng cháy, chữa cháy	- Tài liệu chứng minh đã tuân thủ quy định phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy
4. Tuân thủ quy định pháp luật về thuế, lao động	<ul style="list-style-type: none"><li>a. Không có tên trong danh sách công khai thông tin tổ chức, cá nhân kinh doanh có vi phạm pháp luật về thuế theo quy định của pháp luật về thuế</li><li>b. Có kế hoạch vệ sinh an toàn lao động theo quy định của pháp luật</li><li>c. Người lao động có tên trong danh sách bảng lương của doanh nghiệp</li><li>d. Niêm yết công khai thông tin về đóng bảo hiểm xã hội đối với người lao động theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội</li><li>e. Người lao động là thành viên tổ chức đại diện người lao động tại cơ sở</li></ul>

# Tiêu chí phân loại doanh nghiệp


Tuân thủ quy định pháp luật về nguồn gốc gỗ hợp pháp	Tài liệu cần có để chứng minh sự tuân thủ pháp luật
1. Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp nhập khẩu gỗ	<ul style="list-style-type: none"><li>a. Sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản theo quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT</li><li>b. Hồ sơ nhập khẩu gỗ theo quy định pháp luật</li><li>c. Báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản theo quy định</li></ul>
2. Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ nguồn gốc gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp xuất khẩu gỗ	<ul style="list-style-type: none"><li>a. Sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản theo quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT</li><li>b. Hồ sơ xuất khẩu gỗ theo quy định pháp luật</li><li>c. Bản sao hồ sơ mua bán, chuyển giao quyền sở hữu gỗ liền kề trước đó</li><li>d. Báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản theo quy định</li></ul>
3. Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp chế biến gỗ	<ul style="list-style-type: none"><li>a. Sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản theo quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT</li><li>b. Bảng kê lâm sản theo quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản của Bộ NN và PTNT</li><li>c. Bản sao hồ sơ mua bán, chuyển giao quyền sở hữu gỗ liền kề trước đó</li><li>d. Báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản theo quy định</li></ul>
4. Tuân thủ quy định của pháp luật về hồ sơ gỗ hợp pháp đối với doanh nghiệp trồng, khai thác và cung cấp gỗ rừng trồng	<ul style="list-style-type: none"><li>a. Tuân thủ với các quy định pháp luật về quyền sử dụng đất và quyền sử dụng rừng</li><li>b. Sổ theo dõi nhập, xuất lâm sản theo quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản của Bộ trưởng Bộ NN và PTNT</li><li>c. Bản sao hồ sơ khai thác gỗ theo quy định của pháp luật</li><li>d. Bản sao hồ sơ mua bán, chuyển giao quyền sở hữu gỗ</li><li>e. Báo cáo tình hình nhập, xuất lâm sản theo quy định</li></ul>

# Quy trình tiếp nhận, xác minh, xếp loại và công bố phân loại DN




# Tra cứu thông tin thuế

<https://tracuuhoadon.gdt.gov.vn/dnrrvp.html>



## Website tra cứu thông tin hóa đơn



**Thông tin hóa đơn, biên lai** ▾ **Thông tin thông báo phát hành** ▾ **Thông báo ấn chỉ hết giá trị sử dụng** ▾ **Danh mục nhà in/cung ứng phần mềm tự in** ▾ **Danh sách doanh nghiệp rủi ro, vi phạm** ▾ **Hóa đơn có mã xác thực** ▾ **Hỗ trợ hiển thị nội dung HĐĐT** ▾

🏠 > **TRA CỨU DOANH NGHIỆP RỦI RO VI PHẠM**

**Điều kiện tra cứu**

Cơ quan thuế Tỉnh/TP (\*)  ▾

Cơ quan thuế quản lý  ▾

Mã số thuế

Mã xác thực

Nhập mã xác thực (\*)

**Danh sách doanh nghiệp rủi ro vi phạm** ⬇

Tên tổ chức, cá nhân	Số quyết định	Ngày quyết định	Ngày dừng sử dụng HĐ tự in	Ngày thông báo	Trạng thái
⏪ ⏩ Trang <input type="text" value="1"/> trong tổng số 1 ⏪ ⏩ <input type="text" value="10"/>					

Phiên bản 3.01

**Tổng cục Thuế**

Địa Chỉ: 123 Lò Đúc, phường Đồng Mác, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội  
Điện thoại: (0243) 7689679 (số máy lẻ 2180) - E-mail: tct@gdt.gov.vn

**NCSC VN**  
National Cyber Security Center

**CƠ BẢN**  
Website đạt chứng nhận  
**TÍN NHIỆM MẠNG**

# Tra cứu thông tin vi phạm pháp luật



The screenshot shows the website of the Binh Duong Provincial Department of Natural Resources and Environment. The header features the department's logo and name in large yellow and red text. Below the header is a green navigation bar with icons and text for Home, Q&A, Hotline, Complaints, News, Reporting, Internal Applications, and Website Links. A left sidebar contains a menu of services like 'Giới thiệu tổng quan', 'Quy hoạch', 'Góp ý dự thảo', etc. The main content area has a search bar with the text 'vi phạm pháp luật' and a 'Tìm' button. Below the search bar, there are three search results, each with a title and a brief description.

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG  
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Hỏi đáp Đường dây nóng Trả lời cử tri Tin cần biết Tham vấn báo cáo ĐTM Ứng dụng nội bộ Liên kết website

Giới thiệu tổng quan  
Quy hoạch  
Góp ý dự thảo  
Đầu tư, đấu thầu  
Thi đua khen thưởng  
Thông tin truyền hình  
Văn bản pháp quy  
Dịch vụ công  
Thông tin chỉ đạo, điều hành

**TÌM KIẾM**

Tìm kiếm

## Tìm kiếm

vi phạm pháp luật **Q Tìm**

### 9 đơn vị vi phạm pháp luật về môi trường

Bên cạnh đó, qua kiểm tra sở đã phát hiện 9/27 đơn vị **vi phạm** các quy định **pháp luật** về môi trường và xả chất thải vượt quy chuẩn với tổng số tiền xử phạt khoảng 4,5 tỷ đồng; 18/27 doanh nghiệp...

### Công khai thông tin đối với các trường hợp đang có vi phạm pháp luật đất đai (lần 7)

STT Tên tổ chức sử dụng đất có **vi phạm** Địa chỉ sử dụng đất có **vi phạm** Nội dung, hình thức và mức độ **vi phạm** Diện tích đất **vi phạm** (m2) Kiến nghị xử lý **vi phạm** Kết quả xử lý **vi phạm** Thời điểm đã xử...

### Công khai thông tin đối với các trường hợp đang có vi phạm pháp luật đất đai (lần 6)

STT Tên và địa chỉ trụ sở chính của tổ chức sử dụng đất có **vi phạm** Địa chỉ sử dụng đất có **vi phạm** Nội dung, hình thức và mức độ **vi phạm** Diện tích đất **vi phạm** (m2) Kiến nghị xử lý **vi phạm** Kết quả xử...

# Tra cứu thông tin vi phạm pháp luật

The image shows a Google search interface with the search query 'danh sách vi phạm PCCC Nam Định'. The search results are displayed in a table format with three columns: 'TT', 'Tên cơ sở', and 'Địa chỉ'. Below the table, there is a link to '33 hàng khác' and a snippet of text from a website: 'http://congan.namdinh.gov.vn > Default > title=danh-sach... Danh sách các cơ sở vi phạm quy định về phòng cháy chữa ...'. At the bottom, there are links for 'Giới thiệu về đoạn trích nổi bật' and 'Phản hồi'.

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ
1	Hộ gia đình ông Trần Đức Dưỡng	24 Hàn thuyên, phường Vị Hoàng, TP Nam Định
2	Công ty gỗ mỹ nghệ Nam Hà	Xã Mỹ Trung-Mỹ Lộc
3	Công ty gỗ Đại Đoàn Kết	Lô D7, KCN Mỹ Trung, xã Mỹ Trung, Huyện Mỹ Lộc
4	Công ty TNHH đồ gỗ mỹ nghệ Hoàng Gia	QL 10, thôn Ninh Xá Thượng, Yên Ninh, Ý Yên

[33 hàng khác](#) • 9 thg 11, 2022

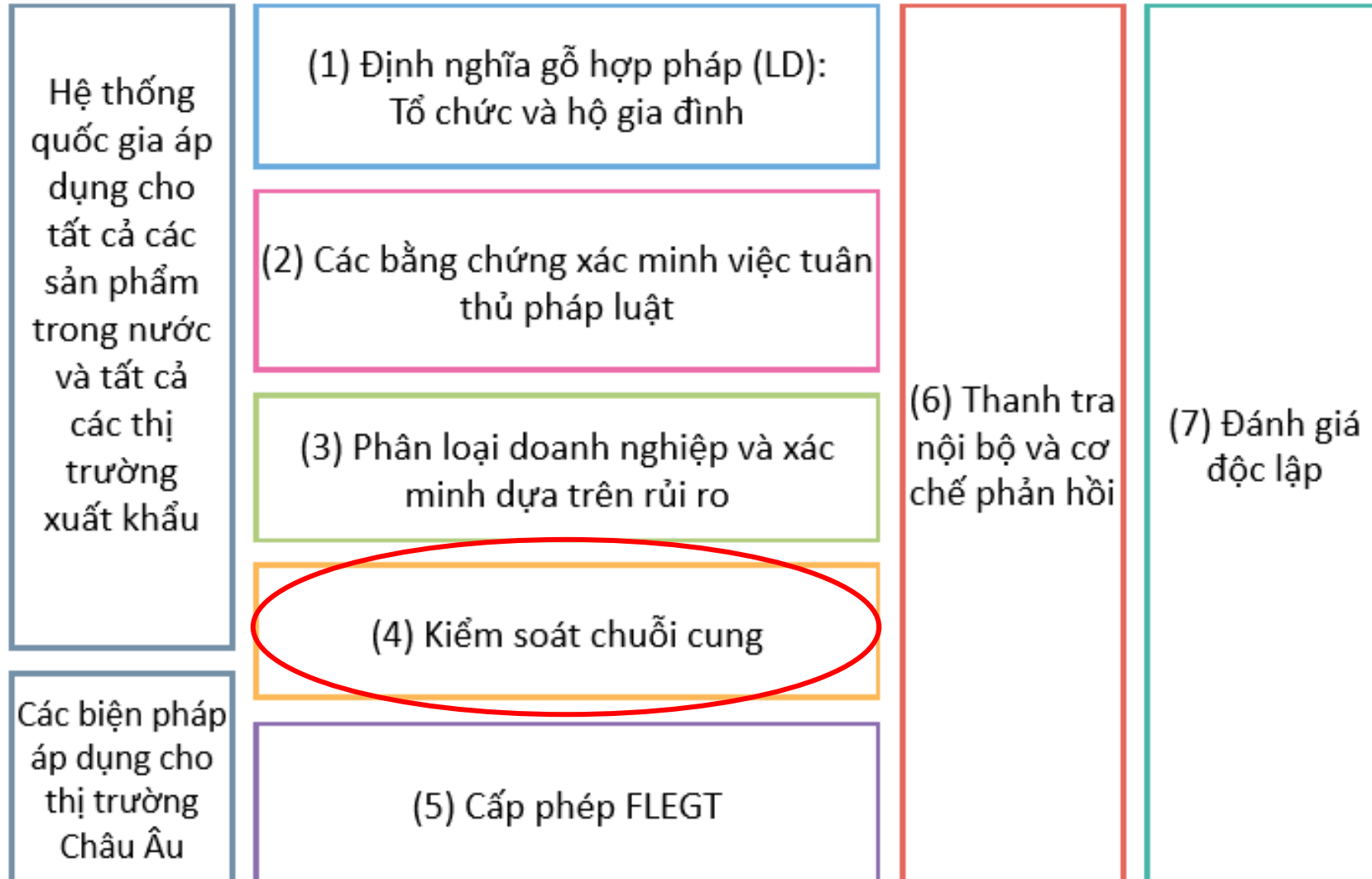
<http://congan.namdinh.gov.vn> > Default > title=danh-sach...  
**Danh sách các cơ sở vi phạm quy định về phòng cháy chữa ...**

[Giới thiệu về đoạn trích nổi bật](#) • [Phản hồi](#)

# Phân loại lại doanh nghiệp

Đối với DN nhóm I	Đối với DN nhóm II
<ul style="list-style-type: none"><li>• Phân loại lần 2 và các lần tiếp theo là 02 năm 01 lần</li><li>• DN Nhóm I chịu trách nhiệm kê khai hồ sơ phân loại lại trước 30 ngày tính đến ngày hết hạn công nhận DN Nhóm I theo trình tự, thủ tục và hồ sơ như trình bày ở trên</li></ul>	<ul style="list-style-type: none"><li>• Phân loại các lần tiếp theo là 01 năm 01 lần kể từ ngày đánh giá lần trước hoặc kể từ ngày chuyển loại từ doanh nghiệp nhóm I sang nhóm II</li></ul>

# 7 cấu phần chính của VNTLAS



# Kiểm soát chuỗi cung

## Thông tư 26-2022-TT-BNNPTNT

### Đối với gỗ rừng trồng trong nước

- Chủ gỗ tự lập bảng kê lâm sản và tự chịu trách nhiệm
- Chủ gỗ có thể đề nghị Kiểm lâm xác nhận vào bảng kê lâm sản khi cần

3. Lâm sản phải xác nhận Bảng kê lâm sản, gồm:

- a) Gỗ loài thông thường khai thác tận dụng, tận thu từ rừng tự nhiên;
- b) Lâm sản sau xử lý tịch thu;
- c) Gỗ, thực vật ngoài gỗ có nguồn gốc từ tự nhiên, nhập khẩu hoặc trồng cấy thuộc Danh mục thực vật rừng, động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm hoặc Phụ lục CITES;
- d) Động vật rừng và bộ phận, dẫn xuất, sản phẩm của động vật rừng có nguồn gốc từ tự nhiên, nhập khẩu hoặc gây nuôi; động vật hoang dã nguy cấp thuộc Phụ lục CITES, trừ loài thủy sản;
- đ) Lâm sản không thuộc các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c, và d khoản này hoặc gỗ cây công nghiệp hoặc sản phẩm gỗ hoàn chỉnh theo đề nghị của chủ lâm sản.

# Kiểm soát chuỗi cung

## Đối với gỗ nhập khẩu

- Nếu gỗ nhập khẩu thuộc loài rủi ro hoặc từ vùng địa lý không tích cực, thì chủ gỗ phải kê khai và xuất trình thêm tài liệu về truy xuất nguồn gốc.

### B. MỨC ĐỘ RỦI RO CỦA LÔ HÀNG NHẬP KHẨU

Tùy theo tình trạng lô hàng, đánh dấu vào ô thích hợp dưới đây<sup>(10)</sup>:

B1. Gỗ không thuộc loài rủi ro và gỗ từ vùng địa lý tích cực: Không yêu cầu tài liệu bổ sung và không kê khai theo Mục C; phải kê khai theo Mục D dưới đây.

B2. Gỗ thuộc loài rủi ro (bao gồm sản phẩm gỗ hỗn hợp có loài gỗ rủi ro) hoặc gỗ từ vùng địa lý không tích cực: Yêu cầu tài liệu bổ sung, kê khai theo Mục C và Mục D dưới đây.

### C. TÀI LIỆU BỔ SUNG

1. Gỗ nguyên liệu (ví dụ: thuộc các mã HS 4403, 4406, 4407)

Nếu gỗ nhập khẩu thuộc loài rủi ro hoặc từ vùng địa lý không tích cực, thì chủ gỗ phải kê khai và xuất trình một trong các tài liệu về truy xuất nguồn gốc hợp pháp sau đây:

a) Chứng chỉ quản lý rừng bền vững <sup>(11)</sup>:

TT	Tên loại chứng chỉ	Số hiệu chứng chỉ	Thời hạn của chứng chỉ

b) Giấy phép hoặc tài liệu chứng minh được phép khai thác gỗ:

TT	Loại giấy phép hoặc tài liệu	Số giấy phép hoặc số tài liệu	Ngày ban hành	Chủ thể ban hành	Ghi chú

# Kiểm soát chuỗi cung

## Hồ sơ lâm sản đối với DN chế biến (Thông tư 26)

- Bộ hồ sơ nguồn gốc gỗ (sau khi khai thác hoặc nhập khẩu)
- Hợp đồng mua bán gỗ
- Bảng kê lâm sản
- Sổ theo dõi nhập xuất lâm sản
- Giấy phép CITES (nếu có)

**DANH MỤC CÁC LOẠI GỖ ĐÃ NHẬP KHẨU VÀO VIỆT NAM**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-BNN-KL ngày / /2023 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn)

Quyết định 6035

TT	Tên khoa học	Tên Việt Nam thường gọi	Ghi chú
1	Abies alba (Abies abies, Abies alpestris, Abies cinerea, Picea remontii)	Gỗ Linh sam	
2	Abies sachalinensis (Abies akatodo, Pinus sachalinensis)	Gỗ Thông	
3	Abies spp.	Gỗ Lãnh sam	
4	Acacia auriculiformis (Acacia moniliformis, Racosperma auriculiforme, Fagus procera)	Gỗ Keo lá trà	
5	Acacia harpophylla (Acacia harpophylla, Racosperma harpophyllum)	Gỗ Tràm	
6	Acacia mangium (Acacia glaucescens, Acacia holosericea, Mangium montanum, Racosperma mangium)	Gỗ Keo tai tượng	
7	Acacia melanoxylon (Acacia arcuata, Acacia melanoxylum, Mimosa melanoxylon, Racosperma melanoxylon)	Gỗ Keo đen	
8	Acacia sp.	Gỗ Tràm Bông vàng	
9	Acacia spp.	Gỗ Tràm (Keo)	
10	Acer macrophyllum (Acer auritum, Acer dactylophyllum, Acer flabellatum, Acer hemionitis)	Gỗ Phong (Thích)	
11	Acer platanoides (Acer dieckii, Acer fallax, Acer laciniatum, Acer lactescens)	Gỗ Thích	
12	Acer pseudoplatanus (Acer abchasicum, Acer atropurpureum, Acer bohemicum, Acer ditrichii)	Gỗ Sycamore	Không có tên Việt Nam thường gọi
13	Acer rubrum	Gỗ Thích	
14	Acer saccharinum (Acer coccineum, Acer dasycarpum, Acer eriocarpum)	Gỗ Thích	
15	Acer saccharum (Acer hispidum, Acer palmifolium, Acer saccharophorum)	Gỗ Thích	
16	Acer sp.	Gỗ Phong	
17	Acer spp.	Gỗ Dẻ gai	
18	Adina polycephala	Gỗ Gáo	
19	Adina sessilifolia (Adina thanhhoensis, Nauclea dongnaiensis, Nauclea ovalifolia, Nauclea sericea, Neonauclea sessilifolia)	Gỗ Gáo Vàng	
20	Azelia africana (Pahudia africana)	Gỗ Gô	

STT	Vùng địa lý tích cực	STT	Vùng địa lý tích cực
<b>I</b>	<b>Châu Á</b>	27	Cộng hòa Lit-va
1	Nhà nước Bru-nây	28	Đại công quốc Lút-xăm-bua
2	Đài Loan (Trung Quốc)	29	Cộng hòa Man-ta
3	Hàn Quốc	30	Vương quốc Na Uy
4	Cộng hòa In-đô-nê-xi-a	31	Liên bang Nga
5	Ma-lai-xi-a	32	Cộng hòa Phần Lan
6	Nhật Bản	33	Cộng hòa Pháp
7	Cộng hòa Phi-líp-pin	34	Ru-ma-ni
8	Vương quốc Thái Lan	35	Cộng hòa Séc
9	Cộng hòa nhân dân Trung Quốc	36	Cộng hòa Síp
10	Cộng hòa Xin-ga-po	37	Vương quốc Tây Ban Nha
<b>II</b>	<b>Châu Âu</b>	38	Vương quốc Thụy Điển
11	Cộng hòa Ai-len	39	Liên bang Thụy Sĩ
12	Vương quốc Anh	40	Cộng hòa Xlô-va-ki-a
13	Cộng hòa Áo	41	Cộng hòa Xlô-vê-ni-a
14	Cộng hòa Ba Lan	<b>III</b>	<b>Châu Đại Dương</b>
15	Vương quốc Bỉ	42	Niu Di-lân
16	Cộng hòa Bồ Đào Nha	43	Ô-xtrây-li-a
17	Cộng hòa Bun-ga-ri	44	Quần đảo Xô-lô-môn
18	Cộng hòa Croát-chi-a	<b>IV</b>	<b>Châu Mỹ</b>
19	Vương quốc Đan Mạch	45	Cộng hòa liên bang Bra-xin
20	Cộng hòa Liên bang Đức	46	Ca-na-đa
21	Cộng hòa Ét-xtô-ni-a	47	Cộng hòa Chi-lê
22	Vương quốc Hà Lan	48	Hợp chủng quốc Hoa Kỳ
23	Cộng hòa Hung-ga-ri	49	Cộng hòa Pê-ru
24	Cộng hòa Hy Lạp	50	Cộng hòa Đông U-ru-goay
25	Cộng hòa I-ta-li-a	<b>V</b>	<b>Châu Phi</b>
26	Cộng hòa Lát-vi-a	51	Cộng hòa Nam Phi

Quyết định 4832

---

## Phần 1.4.

---

**Các công cụ và nguồn thông tin tham khảo nhằm hỗ trợ thực hiện trách nhiệm giải trình và truy xuất nguồn gốc**





Android



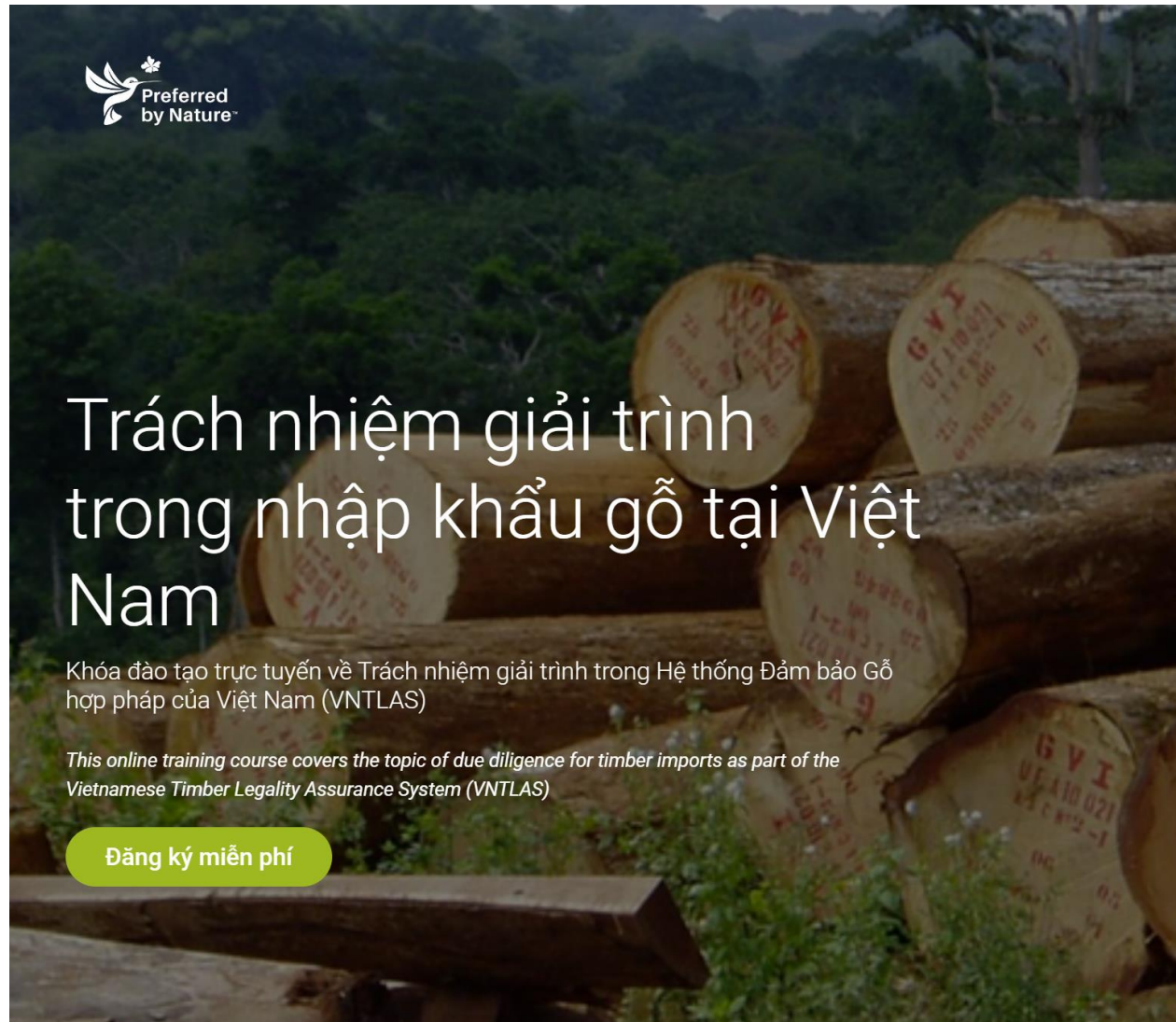
iOS




Web

# Khóa học trực tuyến về Trách nhiệm giải trình trong nhập khẩu gỗ tại Việt Nam

Truy cập khóa tập huấn miễn phí tại đây:




 Preferred by Nature

## Trách nhiệm giải trình trong nhập khẩu gỗ tại Việt Nam

Khóa đào tạo trực tuyến về Trách nhiệm giải trình trong Hệ thống Đảm bảo Gỗ hợp pháp của Việt Nam (VNTLAS)

*This online training course covers the topic of due diligence for timber imports as part of the Vietnamese Timber Legality Assurance System (VNTLAS)*

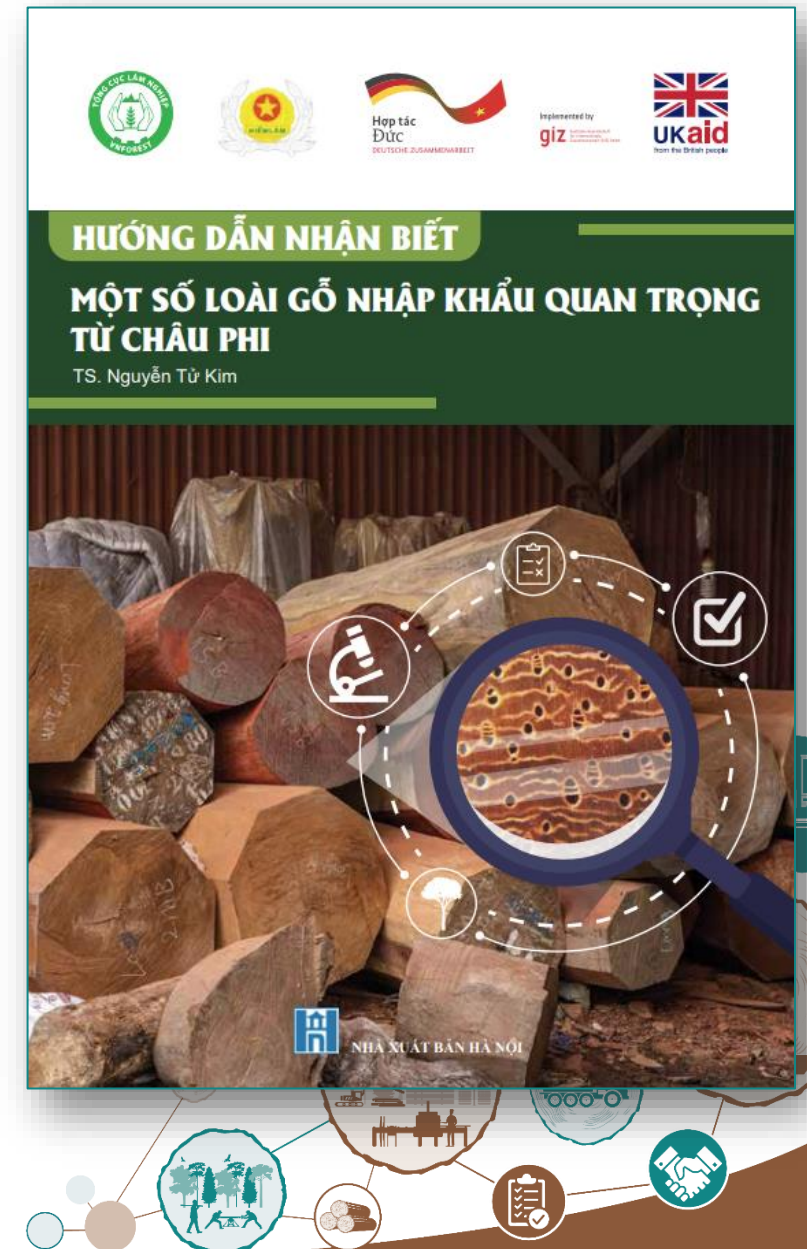
[Đăng ký miễn phí](#)



# SỔ TAY “HƯỚNG DẪN NHẬN BIẾT” Một số loài gỗ nhập khẩu quan trọng từ châu Phi”

- Nhận biết các lỗi thường gặp trong quá trình khai báo,
- Các đặc điểm giải phẫu gỗ bằng hình ảnh của 26 loài nhập khẩu từ châu Phi.
- Liệt kê các loài gỗ thường dễ bị nhầm lẫn với 26 loài kể trên.

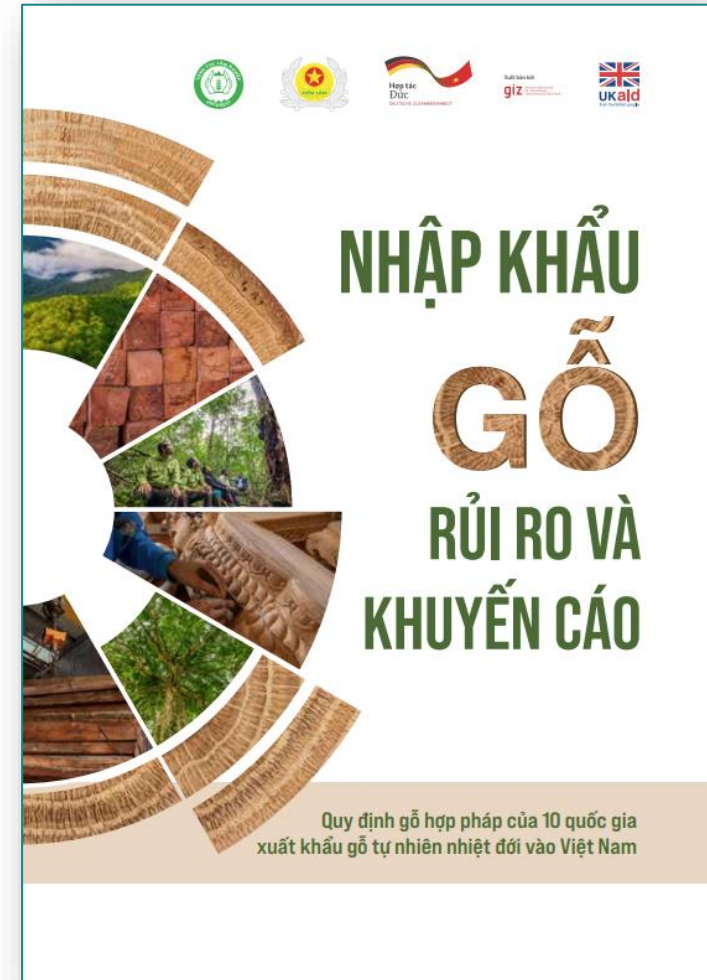
Tải tài liệu miễn phí tại đây:



# Sách “Nhập khẩu gỗ: Rủi ro và khuyến cáo”

- Yêu cầu về tính hợp pháp ở các quốc gia khai thác gỗ,
- những rủi ro tiềm ẩn
- các biện pháp giảm thiểu tương ứng

Tài liệu miễn phí tại đây:



# Báo cáo đánh giá các hệ thống trách nhiệm giải trình và truy xuất nguồn gốc



Báo cáo đưa ra đánh giá tổng quan về điểm mạnh và điểm yếu của các hệ thống hiện có, cũng như xác định khả năng và các yêu cầu tích hợp các hệ thống này

**Dự án “Hỗ trợ quá trình thực hiện Hiệp định  
đối tác tự nguyện VPA/FLEGT tại Việt Nam”  
ĐÁNH GIÁ TIỀM KHẢ THI TÍCH HỢP CÁC HỆ THỐNG  
TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH**



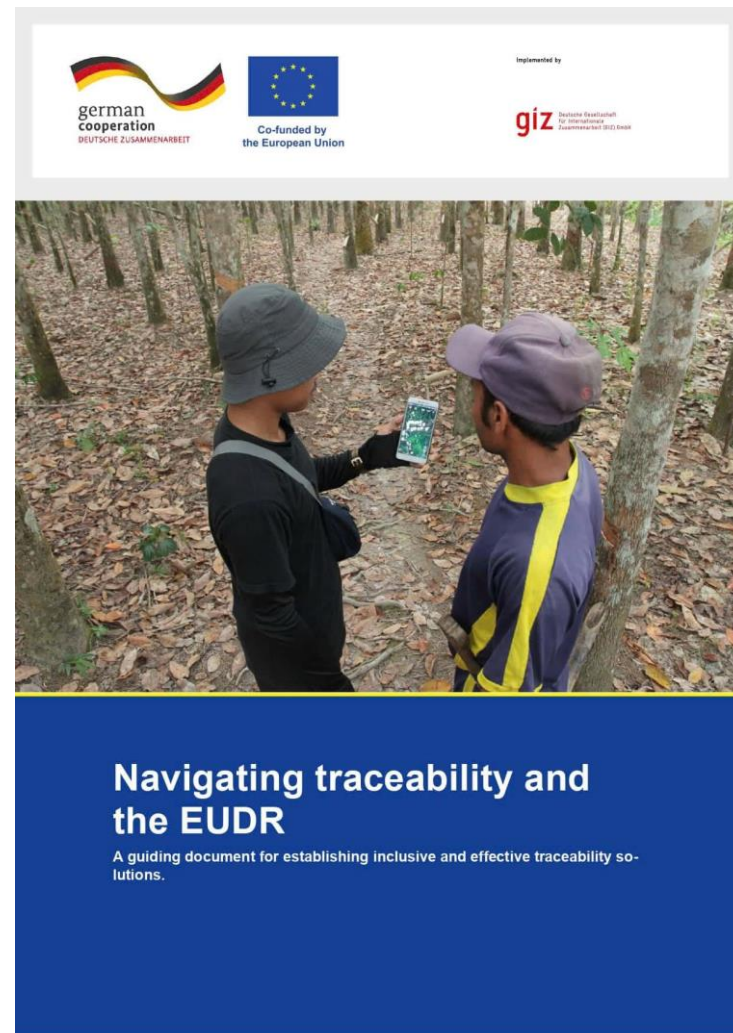
# Các công cụ và nguồn thông tin tham khảo

## Tài liệu hướng dẫn thiết lập các giải pháp truy xuất nguồn gốc:

Tài liệu này giới thiệu các giải pháp truy xuất nguồn gốc cơ bản phù hợp với yêu cầu của EUDR.

Nội dung bao gồm các yêu cầu chính, hướng dẫn lựa chọn, thiết lập và triển khai hệ thống truy xuất toàn diện và hiệu quả.

Tải tài liệu tiếng Anh tại đây:



---

# Thế giới

---

- Prefer by Nature
- FSC
- Timber-Lex
- Chỉ số Quản trị Toàn cầu
- Cổng thông tin mở dành cho Gỗ



# Tra cứu thông tin

- <https://sourcinghub.preferredbynature.org/>



Home

About the Sourcing Hub

Submit feedback

Translate this page

Log in

**Preferred by Nature's Sourcing Hub**

Identify and mitigate risks in your supply chains from a well-researched global resource

**Country Risk Profiles** | Country Overview

**View Risk Profile**  
Select a commodity, a country of harvest and a transiting country (optional) to view risk profile. Check the box to view risk profiles at a past date.

**Commodity** ⓘ \*

Timber

**Country of harvest** ⓘ \*

China

**Transit country (optional)** ⓘ

Viet Nam

*Add another transit country*

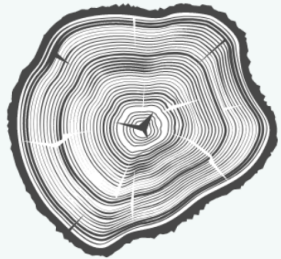
**View Details**

<https://sourcinghub.preferredbynature.org/about-the-Sourcing-Hub>

# Thông tin chi tiết

## Timber

Save your supply chain for quick access to risk data in the future. You will also receive notifications about changes in the risk profile of countries in your supply chain. You will need to create a supply chain for each country of origin that you source from.



### Supply chain title ⓘ

### Country of harvest ⓘ \*

### Transit country (optional) ⓘ

## COUNTRY OVERVIEW

## VERIFY YOUR SUPPLY CHAIN

## RISK OVERVIEW

## RISK MITIGATION

Download all data excel 

35

Risk score ⓘ

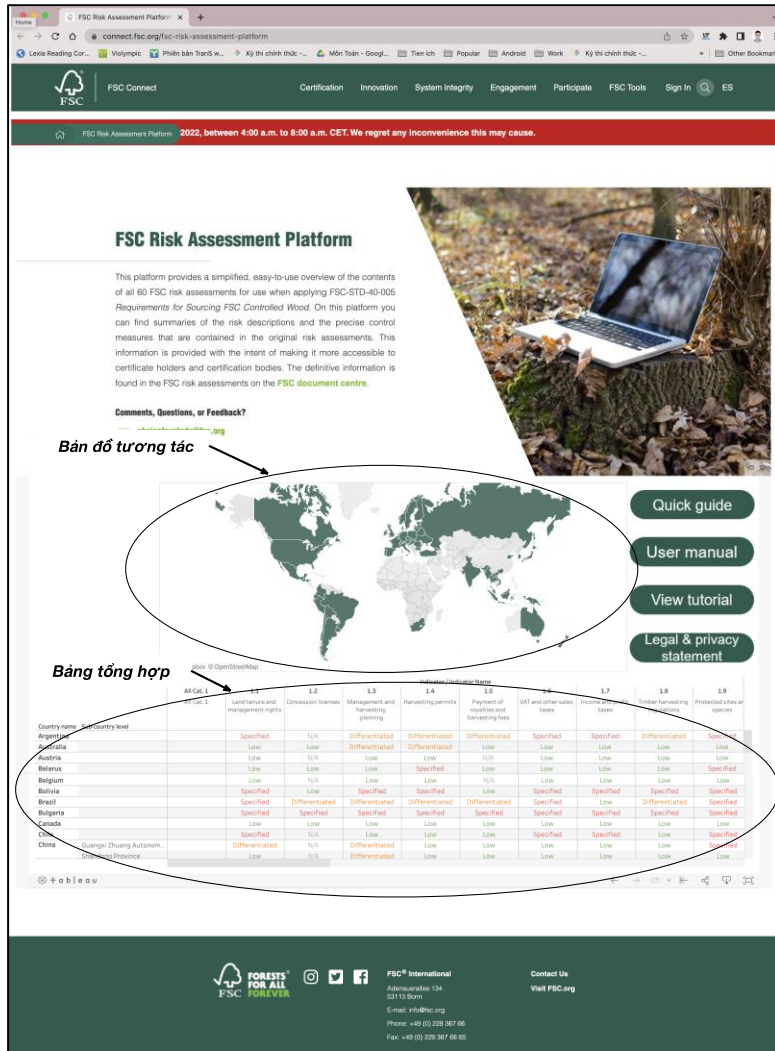


22

Specified risks related to 13 sub-categories ⓘ

### Download files

- [Full Timber Legally Risk Assessment](#)
- [List of Applicable Legislation](#)
- [Timber Mitigation Guide](#)
- [Document Guide](#)



## Công cụ Tương tác Đánh giá Rủi ro

### 1. Bản đồ Tương tác: Di/click lên nước

- Hiện thị cửa sổ nhỏ có liên kết.
- Click để truy cập thông tin đánh giá

### 2. Bảng Tổng hợp Tương tác: thống kê thông tin dựa trên 33 chỉ số.

- Click vào tên nước
- Click lên từng đánh giá của mỗi tiêu chí để xem thông tin rủi ro theo tiêu chí.

### 3. Trang Thông tin Chi tiết

- Tóm tắt nội dung.
- Tài liệu đánh giá rủi ro đầy đủ.
- Thông tin về tài liệu (ngày tháng xuất bản, trạng thái xác minh,...).

# FSC

- Thông tin chi tiết

**FSC-CNRA-EE**  
FSC Centralized National Risk Assessment for Estonia  
Controlled Wood Risk Assessment (CW)  
V(1-0)

Completed CNRA for Estonia.

This document is an assessment of the risk of sourcing material from unacceptable sources in a given country, developed according to PSU-PRO-10-002 V1-0 EN *The Development and Approval of FSC Centralized National Risk Assessments*.

This risk assessment shall be used when implementing FSC-STD-40-005 V3-1 EN *Requirements for Sourcing FSC Controlled Wood*.

[++ Click here to submit a change request for this FSC risk assessment ++](#)

Ver.	1-0
Type	Controlled Wood Risk Assessment (CW)
Status	approved
Code	FSC-CNRA-EE
Country/Area	Estonia
Effective date	2017-09-20

**Tài liệu đánh giá rủi ro** →


**Thông tin về tài liệu** →

**FSC-CNRA-EE V1-0 EN\_2017-09-20.pdf**  
• Size: 1.19 MB  
• Language: Unknown  
[Download](#)  
[View](#)

6

# Timber-Lex, FAO

- <https://timberlex.apps.fao.org/>

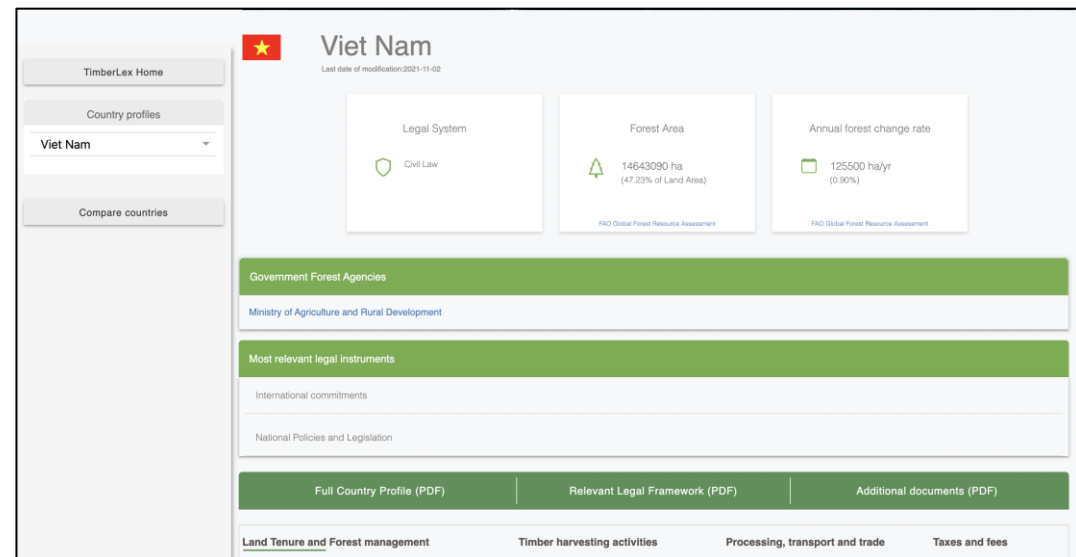
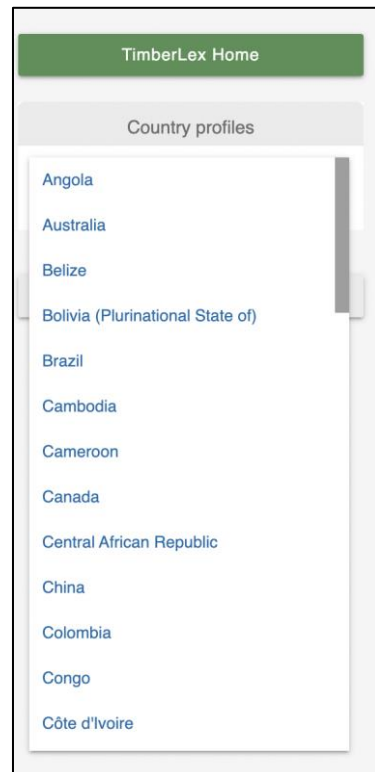


The screenshot displays the TimberLex website interface. On the left, a sidebar contains the FAO logo and text: "Food and Agriculture Organization", "FAO homepage", and "Nations". Below this are navigation buttons: "TimberLex Home", "Country profiles", a "Select" dropdown menu, and "Compare countries". The main content area features the title "TimberLex" and a language selector set to "English". A world map is shown with numerous red location pins. A tooltip for "Guyana" is visible over South America. At the bottom, a green banner contains the text: "The TimberLex database provides free and easy access to a set of comprehensive country-specific legal information - including legislation, policies and international commitments - on forest management, timber production and trade".

# Timber-Lex, FAO

## Cách 1

- Click “Select” tại Country profile, chọn quốc gia muốn xem thông tin.
- Hệ thống hiển thị popup tóm tắt thông tin đánh giá rủi ro tương ứng
- Sau khi hiển thị popup tóm tắt thông tin, hệ thống tự động cuộn trang để hiển thị chi tiết thông tin đánh giá rủi ro của quốc gia đó.



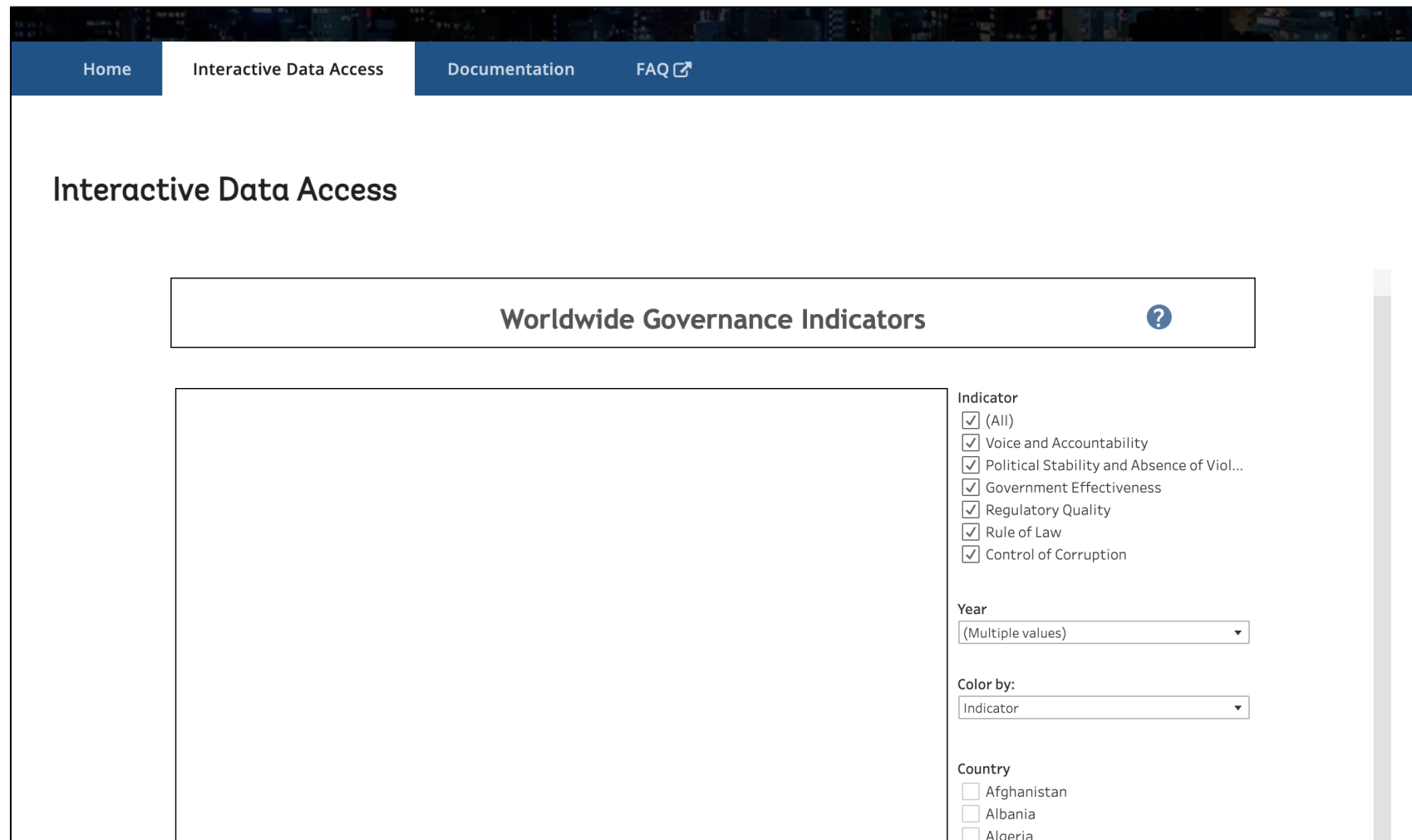
# Chỉ số Quản trị Toàn cầu (WGI)

---

- Nghị định số 102/2020/NĐ-CP, một trong những tiêu chí quan trọng để xác định và thẩm quyền công bố quốc gia thuộc vùng địa lý tích cực xuất khẩu gỗ vào Việt Nam là dựa trên Chỉ số Quản trị Toàn cầu (WGI)
- Quốc gia thuộc vùng địa lý tích cực xuất khẩu gỗ vào Việt có chỉ số hiệu quả Chính phủ từ 0 trở lên theo xếp hạng gần nhất trước đó của Ngân hàng thế giới về chỉ số quản trị toàn cầu (WGI)
- Việt Nam sử dụng Chỉ số Hiệu quả của Chính phủ để đánh giá quốc gia đó thuộc vùng địa lý tích cực
  - Dao động từ -2,5 đến + 2,5, giá trị cao hơn tương ứng kết quả tốt hơn
  - Quốc gia nào có Chỉ số Hiệu quả Chính phủ từ 0 trở lên sẽ được đánh giá là vùng địa lý tích cực.

# Chỉ số Quản trị Toàn cầu (WGI)

- Click Interactive Data Access



The screenshot shows a web interface for the Interactive Data Access of Worldwide Governance Indicators. The page has a blue navigation bar with links for Home, Interactive Data Access, Documentation, and FAQ. The main content area is titled "Interactive Data Access" and features a large box labeled "Worldwide Governance Indicators" with a help icon. Below this, there is a large empty box for data visualization. To the right, there are filter options: "Indicator" with a list of indicators (All, Voice and Accountability, Political Stability and Absence of Viol..., Government Effectiveness, Regulatory Quality, Rule of Law, Control of Corruption), "Year" with a dropdown menu set to "(Multiple values)", "Color by:" with a dropdown menu set to "Indicator", and "Country" with a list of countries (Afghanistan, Albania, Algeria).

Home Interactive Data Access Documentation FAQ

## Interactive Data Access

### Worldwide Governance Indicators

**Indicator**

- (All)
- Voice and Accountability
- Political Stability and Absence of Viol...
- Government Effectiveness
- Regulatory Quality
- Rule of Law
- Control of Corruption

**Year**

(Multiple values)

**Color by:**

Indicator

**Country**

- Afghanistan
- Albania
- Algeria

# Chỉ số Quản trị Toàn cầu (WGI)

- Chọn chế độ

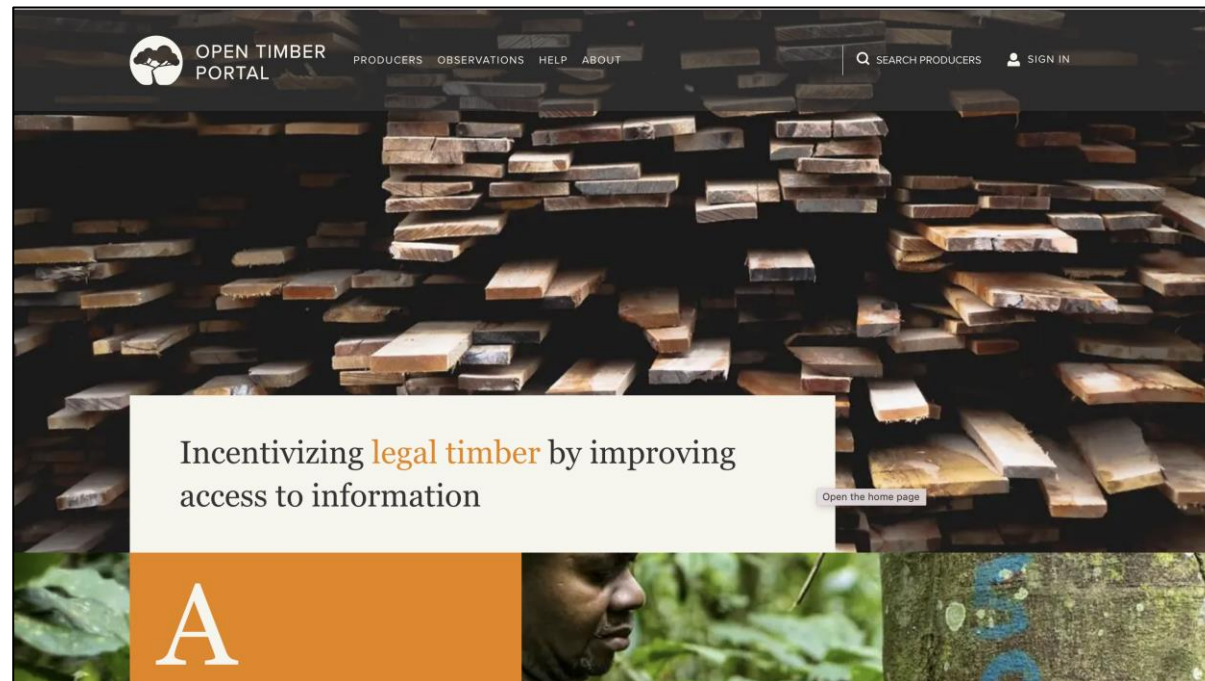
The image displays the Worldwide Governance Indicators (WGI) interface with several view modes overlaid to illustrate the selection process:

- Graph View**: Shows a line chart for 'Voice and Accountability' with a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022). A solid blue line represents the data.
- Table View**: Shows a table of data for 'Voice and Accountability'.
- Time Series View**: Shows a line chart for 'Voice and Accountability' with a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022).
- Time Series Comparison**: Shows a line chart for 'Voice and Accountability' with a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022).
- Country Data View**: Shows a map of the world with a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022).
- Single Map View**: Shows a map of the world with a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022).
- Double Map View**: Shows two maps of the world, one for '2022, Government Effectiveness' and one for 'Control of Corruption', with a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022).

The main interface includes a navigation bar with tabs for Graph View, Table View, Time Series View, Time Series Comparison, Country Data View, Single Map View, and Double Map View. The 'Worldwide Governance Indicators' section displays a map of the world with a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022). The '2022, Government Effectiveness' map shows a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022). The 'Control of Corruption' map shows a 'Percentile Rank' on the y-axis (0 to 100) and a 'Year' on the x-axis (1996 to 2022). The 'Country' list on the right includes: (All), Afghanistan, Albania, Algeria, American Samoa, Andorra, Angola, Anguilla, Antigua and Barbuda, Argentina, Armenia, Aruba, Australia, Austria, Azerbaijan, Bahamas, The, Bahrain, Bangladesh, Barbados, Belarus, Belgium, Belize, Benin, Bermuda, Bhutan, Bolivia, Bosnia and Herzegovina, Botswana, Brazil, Brunei Darussalam, Bulgaria, Burkina Faso, Burundi, Cambodia, Cameroon, Canada, Cape Verde, Cayman Islands, Central African Republic, Chad, Chile, China, Colombia, Costa Rica, Cote d'Ivoire, Croatia, Cuba, Cyprus, Czechia, Denmark, Djibouti, Dominica, Dominican Republic, Ecuador, Egypt, Arab Rep., El Salvador, Estonia, Ethiopia, European Union, Finland, France, French Guiana, Gabon, Gambia, Georgia, Germany, Ghana, Greece, Grenada, Guatemala, Guinea, Guinea-Bissau, Guyana, Honduras, Hong Kong SAR, China, Hungary, Iceland, India, Indonesia, Israel, Italy, Jamaica, Jordan, Kazakhstan, Kenya, Kiribati, Korea, Dem. Rep., Korea, Rep., Kuwait, Kyrgyzstan, Laos, Latvia, Lebanon, Lesotho, Liberia, Lithuania, Luxembourg, Madagascar, Malawi, Malaysia, Maldives, Mali, Malta, Marshall Islands, Mauritius, Mexico, Moldova, Monaco, Mongolia, Montenegro, Mozambique, Myanmar, Namibia, Nepal, Netherlands, New Zealand, Nicaragua, Niger, Nigeria, North Macedonia, Norway, Oman, Pakistan, Palau, Panama, Papua New Guinea, Paraguay, Peru, Philippines, Poland, Portugal, Qatar, Romania, Russian Federation, Rwanda, Saudi Arabia, Senegal, Serbia, Seychelles, Sierra Leone, Singapore, Slovakia, Slovenia, South Africa, South Korea, Sri Lanka, St. Vincent and the Grenadines, St. Kitts and Nevis, St. Lucia, St. Pierre and Miquelon, Sudan, Sweden, Switzerland, Taiwan, Tajikistan, Tanzania, Thailand, Timor-Leste, Togo, Tonga, Trinidad and Tobago, Tunisia, Turkey, Turkmenistan, Uganda, Ukraine, United Arab Emirates, United Kingdom, United States, Uruguay, Uzbekistan, Vanuatu, Venezuela, Viet Nam, Yemen, Rep., Zambia, Zimbabwe.

# Cổng thông tin mở về Gỗ

- Thuộc Viện Tài nguyên Thế giới (WRI)
- Cơ sở dữ liệu rõ ràng và đáng tin cậy về các hoạt động lâm nghiệp
  - 2023: thông tin Cameroon, Cộng hòa Congo và Cộng hòa Dân chủ Congo , Gabon, Cộng hòa Trung Phi
  - Cung cấp thông tin trong Ba mảng Xếp hạng minh bạch các nhà sản xuất, Hồ sơ nhà sản xuất, và Cơ sở dữ liệu quan sát



# Tài liệu tham khảo

- Hiệp định VPA/FLEGT giữa EU và Việt Nam (tiếng Anh và tiếng Việt)
- Hỏi đáp về FLEGT và VPA của Tổ chức CED
- Website FLEGT VPA Việt Nam <https://flegtvpa.com/>
- Thỏa thuận giữa Việt Nam và Hoa Kỳ về kiểm soát khai thác và thương mại gỗ bất hợp pháp (tiếng Anh và tiếng Việt)
- Biểu 505 PPQ

## Các quy định khác

- Quy định gỗ nhập khẩu vào Nhật Bản (của Forest Trends)
- Quy định gỗ nhập khẩu vào Hàn Quốc (của Forest Trends)

## Tài liệu tham khảo

- Nghị định số 102/2020/NĐ-CP ngày 01/09/2020 quy định Hệ thống bảo đảm gỗ hợp pháp Việt Nam
- Nghị định số 120/2024/NĐ-CP của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 102/2020/NĐ-CP
- Thông tư 26-2022-TT-BNNPTNT ngày 30/12/2022 quy định về quản lý, truy xuất nguồn gốc lâm sản
- Quyết định 4832/QĐ-BNN-TCLN ngày 27/11/2020 công bố danh sách vùng địa lý tích cực xuất khẩu gỗ cho Việt Nam
- Quyết định 6035/QĐ-BNN-KL ngày 29/12/2023 công bố Danh mục các loại gỗ đã nhập khẩu vào Việt Nam
- Thông tư 15/VBHN-BNNPTNT ngày 25/01/2025 quy định phân loại DN chế biến và xuất khẩu gỗ

## Tài liệu tham khảo

- Quy định của EU về sản phẩm không gây mất rừng (tiếng Anh và tiếng Việt)
- Các câu hỏi thường gặp về việc thực hiện EUDR (tiếng Anh và tiếng Việt)
- Tài liệu hướng dẫn thực hiện Quy định EUDR (tiếng Anh và tiếng Việt)
- EUDR links poster-compressed
- Các tài liệu chính thức từ Ủy ban Châu Âu  
[https://www.eeas.europa.eu/eudr-documents-vietnam\\_en?page\\_lang=vi&s=184](https://www.eeas.europa.eu/eudr-documents-vietnam_en?page_lang=vi&s=184)
- Video tập huấn của EU về hệ thống thông tin (nhà NK nộp Báo cáo trách nhiệm giải trình)  
[https://green-business.ec.europa.eu/deforestation-regulation-implementation/information-system-deforestation-regulation\\_en#training-videos.](https://green-business.ec.europa.eu/deforestation-regulation-implementation/information-system-deforestation-regulation_en#training-videos)

# Cảm ơn vì đã lắng nghe!

**Dự án “Hỗ trợ thực hiện Hiệp định đối tác tự nguyện VPA/FLEGT tại Việt Nam”**

Phòng 021, Tầng 2, Coco Building, 14 Thụy Khuê, Tây Hồ, Hà Nội

T +84 24 393 295 72

I <https://snrd-asia.org/support-to-the-implementation-of-the-vpa-flegt-in-viet-nam/>

